



BỘ XÂY DỰNG  
TRUNG TÂM THÔNG TIN

THÔNG TIN

**XÂY DỰNG CƠ BẢN  
& KHOA HỌC  
CÔNG NGHỆ  
XÂY DỰNG**

MỖI THÁNG 2 KỶ

23

Tháng 12 - 2022

**HỘI NGHỊ PHỔ BIẾN NGHỊ QUYẾT SỐ 148/NQ-CP NGÀY 11/11/2022 CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 06-NQ/TW NGÀY 24/01/2022 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ QUY HOẠCH, XÂY DỰNG, QUẢN LÝ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045**

**Ngày 30/11/2022**



*Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì Hội nghị*



*Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị phát biểu tại Hội nghị*

THÔNG TIN  
**XÂY DỰNG CƠ BẢN  
& KHOA HỌC  
CÔNG NGHỆ  
XÂY DỰNG**

THÔNG TIN CỦA BỘ XÂY DỰNG  
**MỖI THÁNG 2 KỶ**

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT HÀNH  
**NĂM THỨ HAI BA**

**23**

**SỐ 23 - 12/2022**



**TRUNG TÂM THÔNG TIN**

TRỤ SỞ: 37 LÊ ĐẠI HÀNH - HÀ NỘI

TEL : (04) 38.215.137

(04) 38.215.138

FAX : (04) 39.741.709

Email: ttth@moc.gov.vn

GIẤY PHÉP SỐ: 595 / BTT

CẤP NGÀY 21 - 9 - 1998

## **MỤC LỤC**

### **Văn bản quản lý**

#### **Văn bản các cơ quan TW**

- Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11 năm 2022 5
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023 7
- Bộ Xây dựng đã có các Thông tư ban hành các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia 8

#### **Văn bản của địa phương**

- Thái Nguyên: ban hành Quy định trách nhiệm quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh 9
- Tuyên Quang: ban hành Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa tang trên địa bàn tỉnh- Cao Bằng: Quy định phân cấp, phân công quản lý đường đô thị trên địa bàn tỉnh 11
- Quảng Bình: quy định chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án đối với dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia 13
- Cao Bằng: quy định phân cấp lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị; lập quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh 14
- Hà Tĩnh: Quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu thực hiện trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 - 2025 15

### **Khoa học công nghệ xây dựng**

- Nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học công nghệ do Cục Phát triển đô thị thực hiện 17
- Nghiệm thu Nhiệm vụ "Nghiên cứu mô hình quản lý đầu tư phát triển khu đô thị có quy mô lớn" 18
- Nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học công nghệ do Viện 19

## CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁT HÀNH

**BẠCH MINH TUẤN**

**Phó giám đốc Trung tâm**

**Thông tin**

### **Ban biên tập:**

ThS. ĐỖ HỮU LỰC

**(Trưởng ban)**

CN. NGUYỄN THỊ LỆ MINH

CN. TRẦN ĐÌNH HÀ

CN. NGUYỄN THỊ MAI ANH

CN. TRẦN THỊ NGỌC ANH

CN. NGUYỄN THỊ THU TRANG

Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia thực hiện	
- Nghiệm thu dự thảo TCVN “Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Nguyên tắc đảm bảo khả năng chịu lửa và khả năng bảo toàn”	20
- Nghiệm thu Nhiệm vụ Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ do trường Đại học Xây dựng Hà Nội thực hiện	22
- Nghiệm thu các Nhiệm vụ khoa học công nghệ do Viện Kiến trúc quốc gia thực hiện	23
- Nghiệm thu Nhiệm vụ “Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn để cung cấp luận cứ cho việc sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị”	24
- Ảnh hưởng của các môi trường xâm thực tới vỉa xi măng	25
- Kiến trúc động học - xu hướng kiến trúc thích ứng với môi trường xung quanh	28
- Vương quốc Anh: xây dựng nhà module	31
<b>Thông tin</b>	
- Hội nghị quán triệt và triển khai Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh Vùng Đồng bằng sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	33
- Phổ biến Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	34
- Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh chủ trì phiên họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập Dự án Luật Nhà ở và Luật Kinh doanh bất động sản	36
- Tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho thị trường bất động sản	37
- Bộ Xây dựng thẩm định Nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đến năm 2040	38
- Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII	40
- Bộ Xây dựng tập huấn công tác văn thư, lưu trữ và bảo vệ bí mật nhà nước năm 2022	41
- Nam Ninh (Trung Quốc) ra mắt dịch vụ trực tuyến giám sát quỹ giao dịch nhà ở mua lại	42
- Một số vấn đề trong xây dựng cơ chế xử lý chất thải ở Liên bang Nga	44
- Kinh nghiệm thành công của Singapore trong phát triển nhà ở	47



## **Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11 năm 2022**

Ngày 06/12/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 156/NQ-CP về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11 năm 2022.

Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND cấp tỉnh tiếp tục thực hiện nhất quán mục tiêu giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; theo dõi sát, nắm chắc tình hình quốc tế, trong nước, phản ứng chính sách kịp thời, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, kỷ luật, kỷ cương hành chính; chủ động, tích cực giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền; phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra của năm 2022. Cần tập trung vào những nội dung cụ thể như sau:

### **1. Các Bộ, cơ quan, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao:**

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thể chế, cơ chế, chính sách, quy định pháp luật trên nguyên tắc cấp nào ban hành, cấp đó phải tháo gỡ. Đề cao hơn nữa trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường hiệu quả phối hợp giữa các bộ, cơ quan trong xử lý công việc. Trường hợp cần thiết, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ báo cáo, làm việc trực tiếp với Lãnh đạo Chính phủ để kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, giải quyết dứt điểm các công việc cấp bách theo đúng Quy chế làm việc của Chính phủ.

- Theo dõi sát diễn biến tình hình quốc tế, khu vực, việc điều chỉnh chính sách của các

nước, đối tác lớn về tài khóa, tiền tệ, thương mại, đầu tư và các chính sách quan trọng khác để phân tích, dự báo, kịp thời, chủ động chỉ đạo, điều hành hoặc đề xuất các giải pháp phù hợp ứng phó với các vấn đề phát sinh, nhất là trong điều hành sản xuất trong nước, cân đối cung cầu và bình ổn giá. Chủ động đề xuất, sớm xây dựng các phương án điều chỉnh giá các mặt hàng do Nhà nước quản lý, các dịch vụ công đang triển khai lộ trình thực hiện giá thị trường, trong đó cần đánh giá kỹ tác động đối với kinh tế - xã hội, mặt bằng giá.

- Tập trung giải ngân cao nhất kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2022 được giao; thực hiện quyết liệt, đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ và các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát bảo đảm công khai, minh bạch; xử lý nghiêm các vi phạm, hành vi cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý thủ tục về đầu tư công; tăng cường công tác hậu kiểm trong giải ngân vốn đầu tư công. Đẩy nhanh việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trong khuôn khổ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia

- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương ban hành đầy đủ các văn bản quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa

bàn; quyết liệt triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, phấn đấu hoàn thành cao nhất tiến độ được giao trong năm 2022 bảo đảm hiệu quả và đúng quy định của pháp luật. Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Dân tộc khẩn trương ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hoàn thành trước ngày 15 tháng 12 năm 2022.

- Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Công an và các Tỉnh ủy, Thành ủy, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần phối hợp chặt chẽ để có phương án xử lý phù hợp, kịp thời khi có những diễn biến phức tạp liên quan đến vấn đề giải quyết tiền gửi và trái phiếu doanh nghiệp... không để tác động đến sự ổn định kinh tế vĩ mô, sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

- Tập trung chỉ đạo, khẩn trương tổ chức triển khai có kết quả Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025 và Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là các tập đoàn, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động chăm lo, thăm hỏi các gia đình chính sách, người có công, người có hoàn cảnh khó khăn đón Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Ban Bí thư về việc tổ chức Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023.

- Các Bộ, cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động, khẩn trương chủ

trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị nội dung báo cáo, tài liệu được phân công bảo đảm chất lượng, tiến độ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Phiên họp tháng 12 năm 2022 và Kỳ họp bất thường lần thứ hai của Quốc hội.

- Các Bộ, cơ quan phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất bổ sung vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023 để thể chế hóa Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất đai, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao.

- Các Bộ, cơ quan, địa phương khẩn trương triển khai việc cung cấp, tích hợp các dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ. Văn phòng Chính phủ đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ này.

## **2. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:**

- Tập trung triển khai các nhiệm vụ của Tổ công tác được thành lập theo Quyết định số 1435/QĐ-TTg ngày 17 tháng 11 năm 2022 về rà soát, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện dự án bất động sản cho các địa phương, doanh nghiệp...; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền có giải pháp tháo gỡ.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan, địa phương liên quan đánh giá tổng thể, rõ ràng cung, cầu thị trường bất động sản theo các phân khúc; rà soát kỹ các doanh nghiệp, dự án bất động sản, nhà ở, người có nhu cầu mua nhà ở để đánh giá tổng thể tình trạng thiếu vốn và đề xuất các giải pháp xử lý hiệu quả, phù hợp, khả thi; cắt giảm các thủ tục

hành chính để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án bất động sản, nhất là nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, nhà ở thương mại giá rẻ, tăng nguồn cung cho thị trường.

- Khẩn trương nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi Nghị định số 100/2015/NĐ-CP về phát triển và quản lý nhà ở xã hội, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 12 năm 2022.

- Tập trung hoàn thành xây dựng Hệ thống

thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; kết nối, chia sẻ dữ liệu Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở đăc cấp trước năm 2009; kết nối, chia sẻ dữ liệu về thiết kế, mua bán, nghiệm thu của các dự án nhà ở; kết nối, chia sẻ dữ liệu số nhà và giấy phép xây dựng công trình, nhà ở.

(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinh-phu.vn/>)

## **Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023**

Ngày 03/12/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1513/QĐ-TTg về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023.

Tại Quyết định đã nêu yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ đối với các Thủ trưởng các Bộ, cơ quan trung ương, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

1. Phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2023 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, dứt khoát không dàn trải, manh mún, chia cắt, không để xảy ra tiêu cực, tuân thủ điều kiện, thứ tự ưu tiên bố trí vốn quy định tại Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội.

2. Điều hòa linh hoạt vốn giữa các nhiệm vụ, dự án sử dụng nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và các nhiệm vụ, dự án sử dụng nguồn vốn từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong quá trình triển khai kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023, bảo đảm giải ngân toàn bộ số vốn của Chương trình trong năm 2023 theo quy định tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội. Rà soát, cắt giảm kế hoạch vốn của các dự án triển khai chậm để bổ sung vốn cho các dự án có khả năng giải ngân và có nhu cầu bổ sung vốn, trong đó ưu tiên bố trí vốn cho các dự án trọng điểm, có tác dụng lan tỏa, liên

kết vùng

3. Đề cao kỷ luật, kỷ cương đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm, gắn kết quả giải ngân với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Các Bộ, cơ quan trung ương và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023 cụ thể:

- Phân bổ chi tiết mức vốn kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2023, danh mục và mức vốn bố trí của từng dự án cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và UBND cấp dưới trước ngày 31 tháng 12 năm 2022; báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính kết quả phân bổ chi tiết kế hoạch trước ngày 10 tháng 01 năm 2023 theo quy định. Toàn bộ phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2023 phải được báo cáo trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công theo đúng quy định tại Điều 97 Luật Đầu tư công và Điều 51 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ (trừ phương án phân bổ của các dự án thuộc danh mục bảo vệ bí mật nhà nước)

- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa

phương được giao tại Điều 1 Quyết định này, báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp phân bổ và giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương năm 2023 theo quy định, bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, thứ tự ưu tiên quy định trong Luật Đầu tư công, Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; ưu tiên thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có), thu hồi toàn bộ số vốn ứng trước còn lại phải thu hồi trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2023, vốn đối ứng các dự án ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài, vốn ngân sách nhà nước tham gia vào các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch, các dự án chuyển tiếp phải hoàn thành trong năm 2023, giảm tối đa thời gian bố trí vốn của các dự án so với thời gian bố trí vốn quy định của Luật Đầu tư công; ưu tiên bố trí đủ vốn theo cam kết cho dự án quan trọng quốc gia, dự án liên vùng, dự án đường ven biển, dự án đường cao tốc theo tiến độ thực hiện dự án; sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, số vốn còn lại bố trí cho các dự án khởi công mới đủ thủ tục đầu tư.

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai,

tiến độ giải ngân cho từng nhiệm vụ, dự án thuộc kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023. Tập trung đẩy nhanh tiến độ, đầu tư cho các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, các dự án đường cao tốc, cảng biển, hạ tầng số, các cơ sở dữ liệu quan trọng, các dự án liên vùng, đường ven biển có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Có giải pháp quyết liệt nhằm nâng cao chất lượng đề xuất, công tác chuẩn bị, phê duyệt dự án ODA.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 theo quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

- Định kỳ hằng tháng, quý và cả năm báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023 về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo quy định.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 03/12/2022.

**(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinhphu.vn/>)**

## **Bộ Xây dựng đã có các Thông tư ban hành các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia**

Ngày 30/11/2022, Bộ Xây dựng đã có Thông tư 05/2022/TT-BXD ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng QCVN 03:2022/BXD.

Quy chuẩn này quy định về việc phân cấp công trình theo các tiêu chí sau: Hậu quả do kết cấu công trình bị hư hỏng hoặc phá hủy (sau đây gọi là cấp hậu quả); Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình; Phân loại kỹ thuật về

cháy đối với công trình (hoặc các phần của công trình, sau đây gọi chung là công trình), bao gồm: bậc chịu lửa, cấp nguy hiểm cháy kết cấu và nhóm nguy hiểm cháy theo công năng.

Quy chuẩn này áp dụng để xác định các giải pháp kinh tế - kỹ thuật khi thiết kế các công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật và các công trình dạng nhà khác.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01



tháng 6 năm 2023 và thay thế Thông tư số 12/2012/TT-BXD ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 03:2012/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Nguyên tắc phân loại, phân cấp công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị.

Cũng trong ngày 30/11/2022, Bộ Xây dựng đã có Thông tư 06/2022/TT-BXD ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình QCVN 06:2022/BXD.

Quy chuẩn này quy định các yêu cầu chung về an toàn cháy cho gian phòng, khoang cháy, nhà và các công trình xây dựng (khoang cháy, nhà và các công trình xây dựng sau đây gọi chung là nhà); Phân loại kỹ thuật về cháy cho vật liệu xây dựng, cấu kiện xây dựng, các phần và bộ phận của nhà, và nhà.

Quy chuẩn này áp dụng đối với các nhà và công trình sau:

- Nhà ở: chung cư và nhà ở tập thể có chiều cao PCCC đến 150m và không quá 3 tầng hầm; nhà ở riêng lẻ có chiều cao từ 7 tầng trở lên hoặc có nhiều hơn 1 tầng hầm đến 3 tầng hầm; nhà ở riêng lẻ kết hợp sản xuất, kinh doanh với diện tích sàn dành cho mục đích sản xuất, kinh

doanh chiếm trên 30 % tổng diện tích sàn;

- Các nhà công cộng có chiều cao PCCC đến 150m và không quá 3 tầng hầm (trừ các công trình trực tiếp sử dụng làm nơi thờ cúng, tín ngưỡng; các công trình di tích); các loại sân thể thao ngoài trời có khán đài (sân vận động, sân tập luyện, thi đấu thể thao và tương tự);

- Các nhà sản xuất, nhà kho có chiều cao PCCC đến 50m và không quá 1 tầng hầm; Các nhà cung cấp cơ sở, tiện ích hạ tầng kỹ thuật có chiều cao PCCC đến 50m và không quá 1 tầng hầm; Các nhà phục vụ giao thông vận tải có chiều cao PCCC đến 50m và không quá 3 tầng hầm; Các nhà phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (trừ nhà ương, nhà kính trồng cây và tương tự).

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 16/01/2023 và thay thế Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19/05/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình.

**Xem toàn văn tại ([www.moc.gov.vn](http://www.moc.gov.vn))**

## VĂN BẢN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

### **Thái Nguyên: ban hành Quy định trách nhiệm quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh**

Ngày 08/12/2022, UBND tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND Quy định trách nhiệm quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Quy định này áp dụng đối với các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn, phòng có chức năng quản lý xây dựng cấp huyện; chủ

đầu tư, nhà đầu tư, các nhà thầu trong nước và nước ngoài, chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng công trình, các tổ chức và cá nhân có liên quan đến công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, thi công xây dựng công trình và bảo trì công trình xây dựng trong phạm vi địa giới hành chính tỉnh Thái Nguyên.

Tại Quyết định đã quy định về trách nhiệm của Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối giúp

UBND tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trong phạm vi địa giới hành chính tỉnh Thái Nguyên, cụ thể:

- Trình UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Hướng dẫn UBND cấp huyện, các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Kiểm tra định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất về công tác quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng chuyên ngành của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công trình trên địa bàn.

- Giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình quy định tại điểm a khoản 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP (chi tiết loại công trình quy định theo Phụ lục I Phân loại công trình theo công năng sử dụng, ban hành kèm theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP bao gồm: Mục I; khoản 1, khoản 7 Mục II; Mục III; khoản 1 Mục IV, không bao gồm đường nông thôn).

- Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng chuyên ngành do mình quản lý sau đây trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của các cơ quan chuyên môn về xây dựng quy định tại điểm a, b và điểm d khoản 2 Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP và công trình thuộc trách nhiệm của phòng có chức năng quản lý xây dựng cấp huyện theo quy định tại khoản 3 Điều 12 của Quy định này:

+ Công trình sử dụng vốn đầu tư công cấp II, III do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư hoặc phân cấp, ủy quyền quyết định đầu tư theo quy định của pháp luật, bao gồm các loại công trình quy định tại khoản 4 Điều này;

+ Công trình sử dụng vốn đầu tư công cấp

II, III (có tổng mức đầu tư từ 05 tỷ đồng trở lên) do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư và công trình sử dụng vốn đầu tư công cấp II do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định đầu tư, bao gồm các loại công trình tại khoản 4 Điều này;

+ Công trình thuộc Danh mục công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng quy định tại Mục I, khoản II. 1 và II.7 Mục II, Mục III, khoản IV.1 Mục IV (đường bộ trong đô thị, trừ đường quốc lộ qua đô thị) Phụ lục X kèm theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng (sau đây gọi là Nghị định số 15/2021/NĐ-CP).

- Tiếp nhận, xem xét và thông báo ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình chuyên ngành do mình quản lý đến chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình theo phân cấp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 25 của Quy định này.

- Xử lý đối với công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 26 của Quy định này.

- Giám định xây dựng, giám định sự cố công trình xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 21 và điểm a khoản 3 Điều 27 của Quy định này.

- Tham mưu giúp UBND tỉnh điều tra, giải quyết sự cố về máy, thiết bị theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 28 của Quy định này.

- Báo cáo UBND tỉnh định kỳ, đột xuất về việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng chuyên ngành trên địa bàn.

- Tham gia kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn do Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình chuyên ngành chủ trì và tham gia Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn khi có yêu cầu.

- Giúp UBND tỉnh tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng về tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng, thi công xây

dụng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn định kỳ hàng năm (trước ngày 20 tháng 12) và đột xuất; báo cáo danh sách các nhà thầu vi phạm quy định về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn.

Quy định về tổ chức thực hiện như sau: Thủ trưởng các sở, ngành Xây dựng; Công Thương; Giao thông vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên; Chủ tịch UBND cấp huyện và cấp xã; chủ đầu tư; nhà đầu tư; các nhà thầu trong nước và nước ngoài; cơ quan ký kết hợp đồng và cơ quan có thẩm quyền ủy quyền cho cơ quan, đơn vị trực thuộc làm cơ quan ký kết hợp đồng đối với dự án PPP; các cơ quan cấp phát, thanh toán; chủ sở hữu hoặc người quản

lý sử dụng công trình; các tổ chức và cá nhân có liên quan đến công tác quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện các quy định về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công, trình xây dựng theo quy định của Nhà nước và Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2022 và thay thế Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định trách nhiệm quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

(Xem toàn văn tại <https://moc.gov.vn/>)

## **Tuyên Quang: ban hành Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh**

Ngày 19/11/2022, UBND tỉnh Tuyên Quang đã ban hành Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh. Tại Quyết định đã quy định cụ thể một số nội dung như sau:

### **Về phạm vi điều chỉnh:**

- Quy định này quy định về quy hoạch, đầu tư xây dựng mới, mở rộng, cải tạo, đóng cửa và di chuyển nghĩa trang, cơ sở hỏa táng; quản lý và sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng; quản lý giá dịch vụ nghĩa trang, hỏa táng, giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân; phân cấp trách nhiệm cho cơ quan chuyên môn và phân cấp quản lý cho UBND các cấp về quản lý nghĩa trang (trừ nghĩa trang liệt sỹ) và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Những nội dung không được quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng; Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27/12/2019 của Chính phủ

về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật (sau đây viết tắt là Nghị định số 23/1016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 98/2019/NĐ-CP) và các văn bản pháp luật hiện hành.

- Khi các văn bản dẫn chiếu để áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

### **Về phân cấp quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng**

UBND tỉnh thống nhất quản lý nhà nước đối với toàn bộ hệ thống nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh và phân cấp quản lý nhà nước đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng, trong đó: Sở Xây dựng chịu trách nhiệm tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước đối với nghĩa trang cấp I, II và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh; UBND huyện, thành phố chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với nghĩa trang cấp III, IV trên địa bàn do mình quản lý.

### **Về quản lý, sử dụng nghĩa trang**

- Nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước phải dành tối thiểu 10% diện tích đất mai táng đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang được cấp có thẩm quyền phê duyệt để phục vụ cho các đối tượng đang được nuôi dưỡng, chăm sóc tại cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội trên địa bàn huyện, thành phố theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 24 và khoản 2 Điều 26 Nghị định số 20/2021/NĐ - CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội khi chết trên địa bàn. Trường hợp địa phương không cần sử dụng quỹ đất này thì chủ đầu tư nghĩa trang đề xuất cơ quan quản lý nhà nước đối với nghĩa trang theo phân cấp quy định tại khoản 1 Điều 2 Quy định này báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Quỹ đất quy định tại khoản 1 Điều này được chủ đầu tư nghĩa trang bàn giao cho cơ quan quản lý nhà nước đối với nghĩa trang theo phân cấp quy định tại khoản 1 Điều 2 Quy định này để thống nhất quản lý, sử dụng.

- Điều kiện đăng ký trước khi sử dụng phần mộ cá nhân và quy trình, thủ tục đăng ký phần mộ đối với nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn ngân sách nhà nước được thực hiện theo khoản 5 Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ -CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 98/2019/NĐ-CP).

- Đơn vị quản lý nghĩa trang có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận việc đăng ký trước khi cho sử dụng phần mộ cá nhân trong nghĩa trang do mình quản lý.

- Các quy định chung khác về quản lý, sử dụng nghĩa trang thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 98/2019/NĐ -CP).

#### **VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CƠ SỞ HỎA TÁNG**

- Hàng năm, các cơ sở hỏa táng có trách nhiệm báo cáo về tình hình hoạt động, gửi UBND huyện, thành phố nơi có cơ sở hỏa táng

trước ngày 30 tháng 11; UBND huyện, thành phố có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động các cơ sở hỏa táng trên địa bàn, gửi Sở Xây dựng trước ngày 30 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Các quy định chung về quản lý, sử dụng cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP(được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 98/2019/NĐ-CP).

#### **VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA SỞ XÂY DỰNG:**

- Thẩm định quy chế quản lý nghĩa trang cấp I, nghĩa trang cấp II được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với UBND huyện, thành phố rà soát, trình UBND tỉnh quyết định việc cải tạo, đóng cửa hoặc di chuyển nghĩa trang cấp I, cấp II trên địa bàn tỉnh.

- Trên cơ sở đề xuất của UBND cấp huyện, thành phố, xây dựng kế hoạch 05 năm, hàng năm đầu tư xây dựng mới, cải tạo, mở rộng và lộ trình đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và phần mộ riêng lẻ trên địa bàn theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Báo cáo UBND tỉnh xem xét, chấp thuận giá dịch vụ nghĩa trang, giá dịch vụ hỏa táng, giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân do chủ đầu tư lập đối với nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trước khi chủ đầu tư phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thanh tra, kiểm tra, xử lý, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện các hoạt động xây dựng nghĩa trang trên địa bàn tỉnh.

- Định kỳ trước ngày 31 tháng 12 hàng năm, tổng hợp tình hình xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang trên địa bàn tỉnh báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng theo quy định.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2022.

**(Xem toàn văn tại  
<https://tuyenquang.gov.vn/>)**

## **Quảng Bình: quy định chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án đối với dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia**

Ngày 01/12/2022, UBND tỉnh Quảng Bình đã ban hành Quyết định số 55/2022/QĐ-UBND quy định chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án đối với dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia.

Quyết định này quy định chi tiết Điểm b Khoản 4 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (Nghị định số 27/2022/NĐ-CP) trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. Áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Bình và các dự án đầu tư xây dựng sử dụng thiết kế mẫu hoặc thiết kế điển hình hoặc thiết kế sẵn có và thuộc danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù theo Quyết định số 2737/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành danh mục loại dự án thuộc các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 được áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ.

### **Về chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án:**

- Chi phí lập Hồ sơ xây dựng công trình đơn giản:

+ Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, thiết kế sẵn có mà không cần thiết kế thêm hoặc điều chỉnh thiết kế phần nền, móng: Chi phí lập Hồ sơ xây

dựng công trình đơn giản xác định bằng chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật nhân với hệ số  $K=0,18$ . Trong đó, chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật được xác định theo quy định tại Khoản 2.3 Mục 2 Chương II Phần II Phụ lục VIII Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng (Thông tư số 12/2021/TT-BXD).

+ Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, thiết kế sẵn có mà phải thiết kế thêm hoặc điều chỉnh thiết kế phần nền, móng: Chi phí lập Hồ sơ xây dựng công trình đơn giản xác định bằng chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật nhân với hệ số  $K=0,36$ . Trong đó, chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật được xác định theo quy định tại Khoản 2.3 Mục 2 Chương II Phần II Phụ lục VIII Thông tư số 12/2021/TT-BXD.

+ Chi phí lập Hồ sơ xây dựng công trình đơn giản quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản này chưa bao gồm Chi phí khảo sát địa chất công trình, Chi phí khảo sát địa hình. Trong trường hợp cần thiết, Chủ đầu tư quyết định việc khảo sát địa chất công trình, khảo sát địa hình để phục vụ lập Hồ sơ xây dựng công trình đơn giản. Việc lập, xác định và quản lý Chi phí khảo sát địa chất công trình, Chi phí khảo sát địa hình được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

- Chi phí thẩm định Hồ sơ xây dựng công trình đơn giản xác định theo quy định tại Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng và nhân với hệ số  $K=0,36$ .

- Chi phí hỗ trợ quản lý dự án (gồm các công việc: tổ chức và thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu; lập dự thảo hợp đồng; xem xét, đánh giá lựa chọn đơn vị thi công, đàm phán và ký kết hợp đồng; chuẩn bị hồ sơ thanh quyết toán; xem xét, đánh giá, báo cáo đầu tư và một số khác công tác có liên quan) xác định bằng chi phí quản lý dự án nhân với hệ số  $K=0,5$ . Trong đó, chi phí quản lý dự án được xác định theo quy định tại Chương I Phần II Phụ lục VIII Thông tư số 12/2021/TT-BXD.

- Chi phí hỗ trợ giám sát (gồm các công việc: tổ chức, quản lý thi công; giám sát thi công xây dựng; giám sát lắp đặt thiết bị; hướng dẫn, tổ chức và thực hiện công tác nghiệm thu và một số khác công tác có liên quan) xác định bằng

chi phí giám sát nhân với hệ số  $K=0,5$ . Trong đó, chi phí giám sát được xác định theo quy định tại Mục 8 Chương II Phần II Phụ lục VIII Thông tư số 12/2021/TT-BXD.

#### **VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Xây dựng, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2022.

(Xem toàn văn tại <https://moc.gov.vn/>)

## **Cao Bằng: quy định phân cấp lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị; lập quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh**

Ngày 18/11/2022, UBND tỉnh Cao Bằng đã ban hành Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND quy định phân cấp lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị; lập quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh.

Quyết định này quy định về phân cấp lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị; lập, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và điểm dân cư nông trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động lập và điều chỉnh, thẩm định, phê duyệt danh mục công trình kiến trúc có giá trị; lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Các nội dung cụ thể trong Quyết định:

### **1. Về phân cấp lập và điều chỉnh, thẩm định, phê duyệt danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng:**

- Phân cấp cho UBND cấp huyện tổ chức

lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị thuộc phạm vi quản lý, trình Hội đồng thẩm định danh mục công trình kiến trúc có giá trị thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Việc lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị thực hiện theo khoản 2 Điều 5 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

- Việc điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 5 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP.

### **2. Phân cấp lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Cao Bằng:**

- UBND cấp huyện tổ chức lập quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn thuộc phạm vi quản lý.

- Sở Xây dựng chủ trì tổ chức thẩm định quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn.

- Phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc: UBND tỉnh phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị sau khi Hội đồng nhân dân (HĐND) cùng cấp thông qua. UBND cấp huyện phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn sau khi HĐND cùng cấp thông qua.

- Việc lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành Quy chế quản lý kiến trúc thực hiện theo Điều 8, Điều 9 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP.

- Việc điều chỉnh, thẩm định, phê duyệt, ban hành Quy chế quản lý kiến trúc thực hiện theo Điều 15 Luật Kiến trúc; Điều 8, Điều 9 và khoản 2, Điều 14 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP.

- Việc công bố quy chế quản lý kiến trúc thực hiện theo Điều 11 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP.

### **3. Về tổ chức thực hiện**

- Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ

quan có liên quan chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này; tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định danh mục công trình kiến trúc có giá trị; tổ chức thẩm định Quy chế quản lý kiến trúc đô thị, Quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- UBND cấp huyện có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan tổ chức rà soát, đánh giá hồ sơ tư liệu công trình kiến trúc để lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn quản lý; lập, điều chỉnh Quy chế quản lý kiến trúc đô thị và điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2022.

(Xem toàn văn tại <https://vbpl.vn/>)

## **Hà Tĩnh: Quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu thực hiện trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022-2025**

Ngày 09/12/2022, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành Quyết định số 38/2022/QĐ-UBND Quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu thực hiện trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022-2025.

Quyết định này áp dụng cho các đối tượng: UBND các xã thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2022-2025 là xã đã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2022-2025 và đáp ứng các yêu cầu sau:

1) Thu nhập bình quân đầu người (triệu đồng/người/năm): Năm 2021:  $\geq 47,3$ ; năm 2022:  $\geq 51,7$ ; năm 2023  $\geq 56,1$ ; năm 2024  $\geq 60,5$ ; năm 2025  $\geq 64,9$

2) Có ít nhất một mô hình thôn thông minh:

- Có ứng dụng công nghệ số trong giao tiếp, quản lý hoặc điều hành (Có ứng dụng một trong nền tảng phục vụ kết nối, giao tiếp giữa cán bộ thôn với xã, giữa cán bộ thôn với người dân trong thôn, ví dụ như Zalo, Mocha, Lotus, Gapo..., các nền tảng hội nghị trực tuyến; hoặc có các nền tảng quản lý dữ liệu của thôn, tiếp thu phản ánh của người dân trong thôn, điều hành trực tuyến...);

- 100% hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, khu di tích được thông báo, gắn biển địa chỉ số đến từng điểm địa chỉ;

- Thôn có Truyền thanh ứng dụng Công nghệ thông tin - viễn thông đảm bảo 100% địa bàn khu dân cư có thể nghe được hệ thống truyền thanh của thôn;

- Có camera an ninh gắn kết với hệ thống quản lý an ninh của xã.

3) Có 100% số thôn của xã đạt chuẩn Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.

4) Có ít nhất một lĩnh vực nổi trội trong các lĩnh vực sau: sản xuất, giáo dục, văn hóa, du lịch, cảnh quan môi trường, an ninh trật tự, chuyển đổi số,... mang giá trị đặc trưng của địa phương đạt chuẩn (Có Phụ lục các tiêu chí về từng lĩnh vực nổi trội kèm theo)

### **Tổ chức thực hiện:**

Các sở, ngành cấp tỉnh được giao chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, thẩm định chỉ tiêu, tiêu chí: Ban hành hướng dẫn thực hiện đối với các chỉ tiêu, tiêu chí trong thời gian 20 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định này. Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các nội dung, chỉ

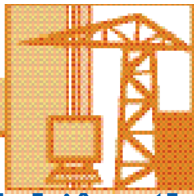
tiêu, tiêu chí theo lĩnh vực được phân công.

Trong quá trình triển khai thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu nêu ở trên, nếu có vấn đề mới phát sinh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh và các sở, ngành, cơ quan, địa phương liên quan kịp thời nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện, tham mưu UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung quy định nêu trên, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2022.

**Xem toàn văn tại ([www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn))**





## Nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học công nghệ do Cục Phát triển đô thị thực hiện

Ngày 28/11/2022, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng Tư vấn đánh giá, nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học công nghệ “Nghiên cứu thí điểm xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu liên thông dân cư, đất đai, giao thông, quy hoạch đô thị và đầu tư xây dựng phát triển đô thị hướng đến phát triển đô thị thông minh tại Việt Nam”, do Cục Phát triển đô thị (Bộ Xây dựng) thực hiện. TS.KTS. Lê Thị Bích Thuận - nguyên Phó Viện trưởng Viện Kiến trúc, Quy hoạch đô thị và nông thôn được ủy quyền chủ trì cuộc họp.

Thay mặt nhóm nghiên cứu, PGS.TS. Hoàng Vĩnh Hưng - chủ trì Nhiệm vụ cho biết, cùng với xu thế toàn cầu, thời gian qua Việt Nam đã luôn quan tâm và coi trọng công tác phát triển đô thị, trong đó có phát triển đô thị thông minh.

Ngày 1/8/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 950/QĐ- TTg phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025 và định hướng đến năm 2030. Để hiện thực hóa những chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định này, việc nghiên cứu thí điểm xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu liên thông dân cư, đất đai, giao thông, quy hoạch đô thị và đầu tư xây dựng phát triển đô thị hướng đến phát triển đô thị thông minh tại Việt Nam là rất cần thiết. Kết quả của nghiên cứu sẽ làm cơ sở để triển khai các nhiệm vụ tiếp theo về thí điểm phát triển đô thị thông minh ở cấp đô thị và khu đô thị.

Mục tiêu của nghiên cứu là rà soát, đánh giá thực trạng công tác quản lý dữ liệu dân cư, đất đai, giao thông, quy hoạch đô thị và đầu tư xây dựng phát triển đô thị ở cấp đô thị và cấp tỉnh; đề xuất giải pháp xây dựng hệ thống quản lý dữ liệu liên thông phù hợp thực tiễn Việt Nam, hướng đến phát triển đô thị thông minh; nghiên cứu xây dựng các quy định, hướng dẫn phương pháp xây dựng hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu



*Toàn cảnh cuộc họp*

cho các địa phương, làm cơ sở để hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và các cơ chế chính sách phát triển đô thị thông minh bền vững tại Việt Nam.

Để thực hiện Nhiệm vụ, nhóm nghiên cứu đã phối hợp với chuyên gia chuyên ngành và chính quyền địa phương để thí điểm áp dụng triển khai xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu; nghiên cứu xây dựng quy trình, các bước tiến hành thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu trong công tác quản lý, phát triển đô thị trên địa bàn; áp dụng phương pháp chuyên gia để hoàn thiện nghiên cứu; xây dựng cẩm nang hướng dẫn quy trình các bước tiến hành thu thập, quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu.

Kết thúc quá trình thực hiện, nhóm nghiên cứu đã đề xuất hệ thống cơ sở dữ liệu đô thị được xây dựng trên một phần mềm phù hợp với yêu cầu từng địa phương, như một trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý nhà nước, cài đặt tại máy chủ và vận hành trong mạng LAN của Sở Xây dựng. Theo chủ nhiệm Nhiệm vụ, việc duy trì vận hành hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu cần đảm bảo tính linh hoạt và nhất quán, có khả năng tích hợp, chia sẻ số liệu, các dữ liệu phải gắn với nền tảng hệ thống thông tin địa lý GIS; công tác điều phối xây dựng và quản lý hệ

thống cơ sở dữ liệu đô thị có thể giao ngành Xây dựng đóng vai trò điều phối trực tiếp hoặc ngành Thống kê chủ trì, ngành Xây dựng chỉ tập trung vào lĩnh vực được giao. Theo đó, ở cấp địa phương sẽ tổ chức triển khai theo ngành dọc hoặc thuê dịch vụ để thực hiện, đồng thời ban hành một quy chế phối hợp để cung cấp thông tin dữ liệu. Ngành Xây dựng sẽ quan tâm và khai thác 2 chỉ số, dữ liệu là: phản ánh của các chủ đề thiết yếu thuộc phạm vi quản lý; phản ánh phạm vi trách nhiệm và khả năng gây ảnh hưởng ở cấp độ quốc gia và quốc tế.

Tại cuộc họp, Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng đánh giá cao công sức, nỗ lực của nhóm nghiên

cứu trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ. Tuy nhiên, theo Hội đồng, nhóm cũng cần rà soát, biên tập lại báo cáo tổng kết đảm bảo súc tích hơn, trong đó chú ý tính chính xác của các chỉ tiêu thống kê về dân cư, đất đai, giao thông; làm rõ hơn nội hàm nghiên cứu, cách thức liên thông để hướng đến mục tiêu phát triển đô thị thông minh; chỉnh sửa các lỗi chế bản, lỗi đánh máy.

Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng nhất trí bỏ phiếu nghiệm thu Nhiệm vụ với kết quả đạt loại Khá.

Trần Đình Hà

## **Nghiệm thu Nhiệm vụ “Nghiên cứu mô hình quản lý đầu tư phát triển khu đô thị có quy mô lớn”**

Ngày 1/12/2022, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng Tư vấn đánh giá, nghiệm thu Nhiệm vụ “Nghiên cứu mô hình quản lý đầu tư phát triển khu đô thị có quy mô lớn”, do nhóm nghiên cứu thuộc Cục Phát triển đô thị thực hiện. Phó Vụ trưởng Vụ Quy hoạch Kiến trúc Vũ Anh Tú chủ trì cuộc họp.

Thay mặt nhóm nghiên cứu, ThS.KTS. Lê Hoàng Trung cho biết thời gian gần đây đã có nhiều đề xuất đầu tư một số dự án khu đô thị có quy mô lớn, khoảng 500ha. Thực tế hiện nay Việt Nam còn thiếu kinh nghiệm về quản lý, tổ chức triển khai đầu tư khu đô thị quy mô lớn, hệ thống pháp lý hiện hành còn thiếu nhiều quy định liên quan, do đó việc thực hiện Nhiệm vụ mang ý nghĩa cả về mặt khoa học và thực tiễn.

Để thực hiện các nhiệm vụ được giao, nhóm nghiên cứu đã tích cực sưu tầm, tham khảo tài liệu trong nước và quốc tế có liên quan; điều tra, khảo sát trực tiếp một số khu đô thị có quy mô lớn tại một số địa phương như Hà Nội, Bình Định, Khánh Hòa, Đồng Nai, Bình Dương, Tp. Hồ Chí Minh; phân tích; tổng hợp; thống kê; so



*Toàn cảnh cuộc họp*

sánh; phỏng vấn, tiếp thu ý kiến chuyên gia, nhà quản lý, doanh nghiệp về những nội dung liên quan đến mô hình quản lý đầu tư phát triển khu đô thị có quy mô lớn.

Dựa trên các kết quả thu được, nhóm nghiên cứu đã hoàn thành Báo cáo tổng kết Nhiệm vụ gồm 4 Chương; trong đó đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách không còn phù hợp thực tiễn về điều kiện của các chủ đầu tư về dự án phát triển khu đô thị, các quy định về lập khu vực phát triển đô thị; đề xuất phân tách quy định

thẩm quyền chấp thuận dự án thành 2 loại do Thủ tướng Chính phủ hoặc UBND cấp tỉnh quyết định; hoàn thiện và thống nhất quy định về nội dung, mối quan hệ của Chương trình phát triển đô thị quốc gia với các chương trình, kế hoạch khác liên quan đến phát triển đô thị... Bên cạnh đó, Chương trình phát triển đô thị của từng đô thị căn cứ quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất để xác định các dự án đầu tư khu đô thị, dự án hạ tầng kỹ thuật để thực hiện theo lộ trình; xác định các dự án có sử dụng đất để làm căn cứ đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư. Ngoài ra, theo nhóm nghiên cứu, cần tiếp tục mở rộng phạm vi và nghiên cứu chuyên sâu về mô hình quản lý đầu tư phát triển khu đô thị có quy mô lớn theo tính chất cụ thể của từng loại hình khu đô thị gắn với các lĩnh vực phát triển kinh tế xã hội như phát

triển khu công nghiệp, khu chế xuất, khu du lịch, khu kinh tế, cửa khẩu..., làm cơ sở hoàn thiện các công cụ quản lý phát triển đô thị phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

Để nâng cao hơn nữa chất lượng Báo cáo tổng kết, Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng góp ý để nhóm rà soát, biên tập, bố cục lại Báo cáo tổng kết thành 3 Chương sẽ hợp lý hơn, trong đó chú ý xác định đối tượng, phạm vi nghiên cứu, làm rõ cơ sở, khái niệm, tiêu chí khu đô thị có quy mô lớn; chú trọng tính thích ứng biến đổi khí hậu của khu đô thị có quy mô lớn...

Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng nhất trí bỏ phiếu nghiệm thu Nhiệm vụ, với kết quả đạt loại Khá.

Trần Đình Hà

## Nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học công nghệ do Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia thực hiện

Ngày 2/12/2022, Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng họp đánh giá, nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học công nghệ “Nghiên cứu đề xuất nội dung quy hoạch không gian ngầm đô thị trong quy chuẩn quy hoạch xây dựng”, do nhóm nghiên cứu thuộc Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia thực hiện. Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường Vũ Ngọc Anh - Chủ tịch Hội đồng chủ trì cuộc họp.

Báo cáo Hội đồng, thay mặt nhóm nghiên cứu, TS. Vũ Tuấn Vinh cho biết, những năm gần đây, tốc độ đô thị hóa ở Việt Nam tăng lên nhanh chóng đã đặt ra nhu cầu phát triển không gian ngầm, cùng với đó là yêu cầu về quản lý nhà nước trong lĩnh vực quy hoạch không gian ngầm. Xuất phát từ thực tiễn này, hệ thống văn bản quy định pháp luật hiện hành về quy hoạch đã bước đầu đề cập đến việc quản lý không gian ngầm (QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây



Toàn cảnh cuộc họp

dựng, QCVN 07-3:2016/BXD - Tuynel, hào kỹ thuật; QCVN 13:2018/BXD - Gara ô tô). Tuy nhiên, những quy định này vẫn chưa thực sự hoàn thiện, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực tiễn của công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực quy hoạch không gian ngầm. Do đó, việc thực hiện Nhiệm vụ là đặc biệt cần thiết, mang ý nghĩa khoa học và thực tiễn cao.

Mục tiêu của Nhiệm vụ nhằm tổng quan quy hoạch không gian ngầm đô thị; xây dựng cơ sở khoa học về quy hoạch không gian ngầm đô thị; đề xuất nội dung quy hoạch không gian ngầm đô thị để bổ sung vào quy chuẩn quy hoạch xây dựng. Để thực hiện Nhiệm vụ, nhóm nghiên cứu đã tích cực sưu tầm, tham khảo tài liệu trong nước và quốc tế có liên quan, áp dụng các phương pháp khoa học như điều tra, khảo sát; phân tích; tổng hợp; thống kê; kế thừa; tổng hợp ý kiến chuyên gia, nhà quản lý. Qua nghiên cứu, nhóm đề xuất điều chỉnh, bổ sung quy định về khoảng cách giữa các công trình ngầm và hình thức bố trí công trình ngầm tại vị trí giao cắt, cụ thể: tầng thứ nhất từ 0 đến -5m: tuynel ngầm nông, hào kỹ thuật, cống bê tông kỹ thuật, đường dây, đường ống, hầm đi bộ, bãi đỗ xe ngầm nông; tầng thứ 2 từ -5 đến -15m: tuynel ngầm sâu, bãi đỗ xe ngầm sâu, hầm ô tô, tàu điện ngầm nông; tầng thứ 3 từ -15m: tàu điện ngầm sâu, hầm ô tô ngầm sâu.

Bên cạnh đó, nhóm nghiên cứu cũng đề xuất nguyên tắc đánh giá và lựa chọn khu vực quy hoạch không gian xây dựng ngầm; bổ sung, hoàn thiện quy định về phân vùng không gian xây dựng ngầm theo độ sâu; quy định về chỉ giới xây dựng ngầm và nguyên tắc kết nối không gian; bổ sung quy định về quyền sử dụng không gian ngầm; quản lý kết nối không gian ngầm với không gian mặt đất; quản lý kết nối các không gian ngầm.

Tại cuộc họp, các thành viên Hội đồng đều

nhất trí với lý do, sự cần thiết của Nhiệm vụ; đánh giá kết quả nghiên cứu của Nhiệm vụ góp phần quan trọng để hoàn thiện nội dung quy hoạch không gian ngầm đô thị trong quy chuẩn quy hoạch xây dựng và nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực quy hoạch không gian ngầm đô thị.

Bên cạnh đó, Hội đồng góp ý nhóm nghiên cứu cần: biên tập Báo cáo tổng kết ngắn gọn, súc tích hơn; tổng quan rõ hơn thực trạng quy hoạch không gian ngầm đô thị, từ đó đề xuất các nội dung quy hoạch không gian ngầm đô thị trong quy chuẩn quy hoạch xây dựng và trong các cơ chế, chính sách đảm bảo đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước và phù hợp thực tiễn cuộc sống; làm rõ hơn quy hoạch gắn kết không gian ngầm với không gian chung của đô thị; cần đề xuất cơ bản các mô hình, hoạt động trong không gian ngầm; rà soát, tham chiếu các quy định pháp luật khác về quản lý, quy hoạch phát triển không gian ngầm.

Kết luận cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng Vũ Ngọc Anh tổng hợp ý kiến góp ý của các chuyên gia thành viên Hội đồng, đề nghị nhóm nghiên cứu tiếp thu đầy đủ, sớm hoàn thiện Báo cáo tổng kết để trình lãnh đạo Bộ Xây dựng xem xét, quyết định.

Hội đồng nhất trí bỏ phiếu nghiệm thu Nhiệm vụ, với kết quả đạt loại Khá.

Trần Đình Hà

## **Nghiệm thu dự thảo TCVN “Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Nguyên tắc đảm bảo khả năng chịu lửa và khả năng bảo toàn”**

Ngày 8/12/2022, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng Tư vấn đánh giá, nghiệm thu Nhiệm vụ Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn TCVN “Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Nguyên tắc đảm bảo khả năng chịu lửa và khả năng bảo

toàn”, do nhóm nghiên cứu thuộc trường Đại học Xây dựng Hà Nội thực hiện. Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường (Bộ Xây dựng) Lê Minh Long - Chủ tịch Hội đồng, chủ trì cuộc họp.

Báo cáo với Hội đồng, thay mặt nhóm nghiên cứu, PGS.TS. Nguyễn Trường Thắng cho biết dự thảo được xây dựng chủ yếu trên cơ sở tiêu chuẩn SP.486.1325800.2019 của Liên bang Nga (là phiên bản mới nhất của Nga phục vụ tính toán chịu lửa khi cháy và kiểm tra khả năng chịu lực sau khi cháy của kết cấu bê tông cốt thép). Bên cạnh đó, nhóm nghiên cứu cũng sưu tầm, nghiên cứu và tham khảo nhiều tài liệu, tiêu chuẩn trong nước và quốc tế có liên quan, như các TCVN về thép cốt cho bê tông; các tiêu chuẩn ISO về thép cốt bê tông dự ứng lực.

Theo PGS.TS. Nguyễn Trường Thắng, tiêu chuẩn này quy định các yêu cầu thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép đảm bảo khả năng chịu lửa và khả năng bảo toàn dưới tác động của chế độ nhiệt tiêu chuẩn của đám cháy; áp dụng cho kết cấu bê tông cốt thép của nhà ở, công trình công cộng và công nghiệp. Tiêu chuẩn không áp dụng cho kết cấu liên hợp thép - bê tông, kết cấu bê tông chịu nhiệt, kết cấu bê tông polimer, kết cấu làm từ bê tông lỗ rỗng lớn.

Tại cuộc họp, các chuyên gia thành viên Hội đồng đánh giá cao nỗ lực và tính chuyên nghiệp của nhóm nghiên cứu trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao. Đặc biệt, việc lựa chọn tài liệu tham khảo chính là tiêu chuẩn của Liên bang Nga làm cơ sở để xây dựng dự thảo TCVN về khả năng chịu lửa của bê tông, bê tông cốt thép là hoàn toàn phù hợp thực tế của Việt Nam. Ngoài ra, nhóm nghiên cứu cũng chủ động sưu tầm, tham khảo nhiều tài liệu khác nhau để chỉnh sửa, bổ sung thông tin, vừa phù hợp với yêu cầu thực tế của Việt Nam vừa đảm bảo tính hội nhập quốc tế. Hội đồng đánh giá đây là cách tiếp cận hợp lý, thể hiện kinh nghiệm, tính chuyên nghiệp của nhóm nghiên cứu.

Để nâng cao hơn nữa chất lượng Báo cáo tổng kết và dự thảo Tiêu chuẩn, các chuyên gia thành viên Hội đồng góp ý nhóm nghiên cứu cần rà soát, chỉnh sửa và thống nhất cách dùng các thuật ngữ khoa học chuyên ngành; rà soát,



*Toàn cảnh cuộc họp*

tham chiếu một số định nghĩa để đảm bảo tính chính xác, dễ hiểu; rà soát một số thông số kỹ thuật đảm bảo phù hợp hơn.

Kết luận cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng Lê Minh Long nhấn mạnh tầm quan trọng của TCVN “Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Nguyên tắc đảm bảo khả năng chịu lửa và khả năng bảo toàn” và cho biết, Nhiệm vụ nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn này nhận được rất nhiều quan tâm của lãnh đạo Bộ Xây dựng. Trong quá trình triển khai, xây dựng dự thảo tiêu chuẩn cũng như tổ chức họp nghiệm thu kết quả thực hiện, Bộ Xây dựng rất chú trọng tham vấn các ý kiến chuyên sâu của các chuyên gia đầu ngành, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng tốt nhất cho dự thảo tiêu chuẩn và các sản phẩm của Nhiệm vụ.

Sau khi tổng hợp các ý kiến góp ý của chuyên gia thành viên Hội đồng, Chủ tịch Lê Minh Long bổ sung một số ý kiến về nội dung dự thảo tiêu chuẩn, đề nghị nhóm nghiên cứu xem xét, tiếp thu đầy đủ, khẩn trương hoàn thiện dự thảo tiêu chuẩn và báo cáo tổng kết Nhiệm vụ để trình lãnh đạo Bộ Xây dựng xem xét, quyết định.

Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng nhất trí nghiệm thu Nhiệm vụ với kết quả đạt loại Xuất sắc.

**Trần Đình Hà**

## Nghiệm thu Nhiệm vụ Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ do trường Đại học Xây dựng Hà Nội thực hiện

Ngày 8/12/2022, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng Tư vấn đánh giá, nghiệm thu Nhiệm vụ nghiên cứu “Hướng dẫn thiết kế cấu bê tông và bê tông cốt thép chịu lửa - Nguyên tắc đảm bảo khả năng chịu lửa và khả năng bảo toàn”, do nhóm nghiên cứu thuộc trường Đại học Xây dựng Hà Nội thực hiện. Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường (Bộ Xây dựng) Lê Minh Long - Chủ tịch Hội đồng, chủ trì cuộc họp.

Tại cuộc họp, thay mặt nhóm nghiên cứu, PGS.TS. Nguyễn Trường Thắng cho biết, tài liệu hướng dẫn được xây dựng dựa trên tài liệu hướng dẫn của Liên bang Nga cho STO 36554501-006-2006 về tính toán khả năng chịu lửa và khả năng bảo toàn; được Bộ Xây dựng giao cho Trường Đại học Xây dựng Hà Nội thiết lập, hiệu chỉnh theo hệ thống tiêu chuẩn hiện hành của Việt Nam.

Tài liệu này hướng dẫn chi tiết cho TCVN “Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Nguyên tắc đảm bảo khả năng chịu lửa và khả năng bảo toàn” với các nội dung tính toán về khả năng chịu lửa khi xảy ra cháy và khả năng bảo đảm an toàn sau cháy của kết cấu bê tông cốt thép, các quy định chi tiết các hướng dẫn này, thí dụ tính toán và các khuyến nghị cần thiết cho thiết kế. Tài liệu dành cho kỹ sư thiết kế kết cấu và sinh viên ngành Kỹ thuật xây dựng của các trường Đại học và Cao đẳng đào tạo về xây dựng.

PGS.TS. Nguyễn Trường Thắng cho biết, hướng dẫn thiết kế trong tài liệu này không bao gồm việc xác định nhiệt độ trong các kết cấu bê tông cốt thép, do tính toán nhiệt kỹ thuật thường được thực hiện bằng máy tính để giải quyết vấn đề truyền nhiệt giữa các khối lượng vật chất với



Toàn cảnh cuộc họp

hệ số dẫn nhiệt khác nhau thông qua phương pháp số. Đối với các kích thước khác của bản, tường, dầm và cột, được phép ngoại suy để xác định nhiệt độ.

Tài liệu đưa ra định nghĩa về giới hạn chịu lửa về mất khả năng chịu lực của các cấu kiện cơ bản bê tông cốt thép và cung cấp các thí dụ để tính toán và kiểm tra giới hạn chịu lửa cần thiết về mất khả năng chịu lực. Hệ đo lường SI được sử dụng trong tài liệu hướng dẫn thiết kế này, trong đó đơn vị của lực là newton (N) hoặc bằng kilonewton (kN); của kích thước hình học là mm (đối với tiết diện) hoặc m (đối với các kích thước khác của cấu kiện); của tải trọng và nội lực phân bố là kN/m hoặc N/mm; của ứng suất, cường độ, mô-đun đàn hồi là megapascals (MPa). Do  $1 \text{ MPa} = 1 \text{ N/mm}^2$ , khi được sử dụng trong các công thức và thí dụ tính toán, đơn vị MPa được chuyển về N/mm.

Nhất trí cao với sự cần thiết xây dựng, ban hành tài liệu nhằm hướng dẫn áp dụng TCVN “Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Nguyên tắc đảm bảo khả năng chịu lửa và khả năng bảo toàn”, Hội đồng cũng đánh giá cao công

sức, nỗ lực của nhóm nghiên cứu trong quá trình thực hiện đồng thời có nhiều ý kiến thiết thực giúp nhóm nghiên cứu nâng cao hơn nữa chất lượng báo cáo tổng kết và sản phẩm của Nhiệm vụ.

Kết luận cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng Lê Minh Long tổng hợp các ý kiến đóng góp của các chuyên gia thành viên Hội đồng, đề nghị nhóm nghiên cứu xem xét, tiếp thu đầy đủ,

khẩn trương hoàn thiện báo cáo tổng kết và tài liệu hướng dẫn kỹ thuật, trình lãnh đạo Bộ Xây dựng xem xét, quyết định.

Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng nhất trí bỏ phiếu nghiệm thu Nhiệm vụ, với kết quả đạt loại Khá.

Trần Đình Hà

## **Nghiệm thu các Nhiệm vụ khoa học công nghệ do Viện Kiến trúc quốc gia thực hiện**

Ngày 8/12/2022, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng Tư vấn đánh giá, nghiệm thu các Nhiệm vụ khoa học công nghệ do Viện Nghiên cứu Tiêu chuẩn và thiết kế điển hình hóa xây dựng, thuộc Viện Kiến trúc quốc gia thực hiện, bao gồm: nghiên cứu biên soạn TCVN Cấp nước bên trong nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế; nghiên cứu biên soạn TCVN Thoát nước bên trong nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế. Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường Nguyễn Công Thịnh - Chủ tịch Hội đồng, chủ trì cuộc họp.

Tại cuộc họp, đại diện nhóm nghiên cứu trình bày Báo cáo tóm tắt thuyết minh các Nhiệm vụ và dự thảo các TCVN nêu trên, trong đó nhấn mạnh hiện Việt Nam chưa có các tiêu chuẩn thiết kế cấp, thoát nước cho các nhà cao tầng. Trong khi đó, TCVN 4513:88 Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế và TCVN 4474:87 Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế chủ yếu dành cho các công trình thấp tầng, ban hành hơn 30 năm nay đã trở nên lạc hậu, không phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

Tuy Quy chuẩn hệ thống Cấp thoát nước trong nhà và công trình được ban hành (năm 1999), song việc triển khai áp dụng còn khó khăn do thiếu quy định cụ thể. Đến năm 2019, Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn Kỹ thuật



*Toàn cảnh cuộc họp*

quốc gia về nhà chung cư (QCVN 04:2019/BXD), trong đó có nội dung “Yêu cầu về hệ thống cấp nước và thoát nước”.

Do đó, việc biên soạn TCVN Cấp nước bên trong nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế và TCVN Thoát nước bên trong nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế là rất cần thiết, mang tính thực tiễn cao. Phạm vi áp dụng của 2 TCVN này là các công trình dân dụng, có chiều cao <150m. Các tiêu chuẩn khi được ban hành sẽ giúp các đơn vị tư vấn thiết kế, các cơ quan thẩm tra, thẩm định nhà nước có cơ sở để thẩm tra, thẩm định hệ thống cấp, thoát nước trong nhà.

Để thực hiện các nhiệm vụ được giao, nhóm nghiên cứu đã tích cực sưu tầm, tham khảo các tiêu chuẩn thiết kế và hướng dẫn thiết kế của nhiều quốc gia trên thế giới (Singapore, Anh,

Úc) và biên soạn theo định hướng xây dựng mới, có sự tham khảo tiêu chuẩn cập nhật gần đây của các nước phát triển.

Tại cuộc họp, Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng ghi nhận nỗ lực của nhóm nghiên cứu trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao. Theo Hội đồng, trong khuôn khổ thời hạn cho phép, nhóm đã hoàn thành đầy đủ các sản phẩm theo hợp đồng; nội dung 2 Báo cáo tổng kết và các sản phẩm Nhiệm vụ bám sát yêu cầu đề cương được duyệt; hồ sơ nghiệm thu tuân thủ trình tự, thủ tục quy định hiện hành.

Tuy nhiên theo Hội đồng, nhóm nghiên cứu cần rà soát, tổng hợp những bất cập của TCVN

4513:88, TCVN 4474:87 và tổng quan những hoạt động liên quan đến cấp, thoát nước trên thực tế song chưa được quy định trong 2 tiêu chuẩn này; cần rà soát, bố cục 2 tiêu chuẩn tương đồng về cấu trúc; chú ý tái sử dụng nước thải (trong đó cần phân thành tái sử dụng nước mưa và tái sử dụng nước thải sinh hoạt); sử dụng thống nhất thuật ngữ chuyên ngành.

Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng nhất trí nghiệm thu 2 Nhiệm vụ khoa học công nghệ, với kết quả đều xếp loại Khá.

Trần Đình Hà

## **Nghiệm thu Nhiệm vụ “Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn để cung cấp luận cứ cho việc sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị”**

Ngày 9/12/2022, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng Tư vấn đánh giá, nghiệm thu Nhiệm vụ “Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn để cung cấp luận cứ cho việc sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị”, do Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia thực hiện. Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường (Bộ Xây dựng) Vũ Ngọc Anh - Chủ tịch Hội đồng, chủ trì cuộc họp.

Trình bày với Hội đồng, thay mặt nhóm nghiên cứu, ThS.KTS. Cao Sỹ Niêm cho biết, mục tiêu của nghiên cứu nhằm tổng quan, đánh giá công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn tại Việt Nam hiện nay; tổng quan, đánh giá kinh nghiệm quốc tế để cung cấp luận cứ cho việc sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn; đề xuất định hướng sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn.

Để thực hiện các nhiệm vụ được giao, nhóm nghiên cứu đã tổng hợp, phân tích thực trạng



*Chủ tịch Hội đồng Vũ Ngọc Anh phát biểu tại cuộc họp*

công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn hiện nay tại Việt Nam; nghiên cứu pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn của 9 quốc gia tiên tiến trên thế giới (Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Trung Quốc, Pháp, Nga, Anh, Mỹ, Úc), từ đó đúc kết bài học kinh nghiệm về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn; đối chiếu kinh nghiệm quốc tế để phân tích, đánh giá, lựa



chọn những nội dung có khả năng áp dụng tại Việt Nam.

Kết thúc quá trình thực hiện, nhóm nghiên cứu đã hoàn thành Báo cáo tổng kết Nhiệm vụ, trong đó đề xuất các quan điểm, nguyên tắc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn; đề xuất đồng bộ các định hướng sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn (về quy hoạch đô thị và nông thôn; các vấn đề về quy trình, nội dung đồ án quy hoạch; các vấn đề về tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch; tổ chức thực hiện và quản lý phát triển theo quy hoạch; cơ chế phối hợp quy hoạch đô thị và nông thôn với các quy hoạch ngành; thi hành luật). Bên cạnh đó, nhóm nghiên cứu kiến nghị Bộ Xây dựng xem xét, hợp nhất Luật Quy hoạch đô thị và Luật Xây dựng thành Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.

Tại cuộc họp, các chuyên gia thành viên Hội đồng ghi nhận nỗ lực của nhóm nghiên cứu trong quá trình triển khai thực hiện Nhiệm vụ; đánh giá nhóm nghiên cứu đã hoàn thành đầy đủ sản phẩm theo hợp đồng; đưa ra những đề xuất cụ thể. Kết quả của Nhiệm vụ có thể là tài

liệu tham khảo có giá trị cho Bộ Xây dựng và các cơ quan quản lý nhà nước trong việc nghiên cứu sửa đổi và bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn.

Để nâng cao hơn nữa chất lượng Báo cáo tổng kết Nhiệm vụ, theo Hội đồng, nhóm nghiên cứu cần bổ sung đánh giá hiệu quả các đồ án quy hoạch và quy định pháp luật về quy hoạch đối với sự phát triển kinh tế xã hội đất nước trong thời gian qua; chú trọng hơn việc tham vấn ý kiến cộng đồng trong quá trình xây dựng các đồ án quy hoạch; nghiên cứu đề xuất mô hình Thị trường trong chính quyền đô thị...

Kết luận cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng Vũ Ngọc Anh tổng hợp ý kiến đóng góp của các chuyên gia thành viên Hội đồng, đồng thời bổ sung một số ý kiến và đề nghị nhóm nghiên cứu xem xét, tiếp thu đầy đủ, khẩn trương hoàn thiện Báo cáo tổng kết, trình lãnh đạo Bộ Xây dựng xem xét, quyết định.

Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng nhất trí bỏ phiếu nghiệm thu Nhiệm vụ, với kết quả đạt loại Xuất sắc.

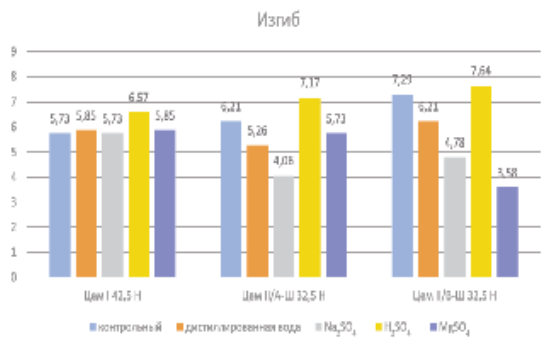
Trần Đình Hà

## Ảnh hưởng của các môi trường xâm thực tới vữa xi măng

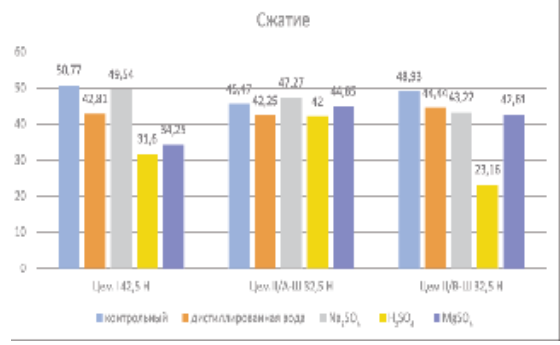
Ủy ban Tiêu chuẩn châu Âu đã thông qua tiêu chuẩn EN 197-1, trong đó đề ra việc phân loại, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thống nhất để xác định chất lượng xi măng. Tại Liên bang Nga, theo các tài liệu tiêu chuẩn trước đây, các yêu cầu này của EN 197-1 về việc phân loại và các tiêu chí phù hợp đã được tính đến trong GOST 10178. Tuy nhiên, hiện tại, Nga đang nghiên cứu ban hành một số tiêu chuẩn mới về phân loại và thử nghiệm xi măng (về cơ bản được xây dựng trên cơ sở EN 197-1 và gần như tương đồng với tiêu chuẩn này). Châu Âu đã áp dụng tiêu chuẩn EN 196-1 để

thử nghiệm xi măng, tiêu chuẩn này gần như tương đồng với tiêu chuẩn GOST 310.4 của Liên bang Nga. Đây là bước chuyển lớn, do nhu cầu hợp tác khoa học, kỹ thuật và kinh tế với các quốc gia châu Âu láng giềng của Nga.

Tiêu chuẩn mới nhất về phân loại và yêu cầu đối với xi măng là GOST 31108. Tuy nhiên, thay vì tất cả 27 loại xi măng đã được quy định trong EN 197-1, tiêu chuẩn của Nga chỉ đề cập tới 12 loại xi măng được sử dụng phổ biến nhất trong nước. Nhìn chung, khác biệt căn bản giữa GOST 31108 mới được ban hành, đặc biệt là GOST 10178 từng áp dụng trước đây có thể



Cường độ uốn của các mẫu được thử nghiệm



Cường độ nén của các mẫu được thử nghiệm

khái quát một cách ngắn gọn như sau:

- Cơ hội mới để sử dụng các phụ gia khoáng hoạt tính trong sản xuất xi măng CEM I 42,5 H, trong khi GOST 10178 cấm sử dụng phụ gia khoáng hoạt tính cho loại xi măng này.

- Áp dụng mức cường độ nén của xi măng về cơ bản dựa trên EN 197-1, tuy nhiên thông số này có sự khác biệt đáng kể so với tiêu chuẩn châu Âu về mức độ tin cậy của cường độ nén để phân hạng cường độ của xi măng. Trong GOST 31108, các mức cường độ xi măng mang tính xác suất và được xác định với xác suất tin cậy 95% chứ không phải 100% như trong EN 197-1.

- Đối với xi măng mọi mức cường độ (ngoại trừ yêu cầu về cường độ ở 28 ngày tuổi), cường độ ở 2 ngày tuổi được xác định thêm, trừ mức 22,5 H và 32,5 H, trong khi đối với cả hai loại này, các chỉ số cường độ được quy định ở 7 ngày tuổi chứ không phải 2 ngày tuổi.

- Đối với tất cả các mức cường độ (trừ mức 22,5), áp dụng phân chia xi măng theo tốc độ ninh kết và đông rắn. Giống như quy định tại EN 197-1, xi măng được phân loại như xi măng có thời gian ninh kết bình thường, được ký hiệu là N và xi măng đông kết nhanh, được ký hiệu là R.

Trong phạm vi nghiên cứu, tất cả các thử nghiệm đã được thực hiện trong phòng thí nghiệm của trung tâm kỹ thuật Poliplast Vùng Ural, phù hợp tiêu chuẩn mới GOST 31108 (cho phép sử dụng phụ gia khoáng, như đã nói

ở trên). Mục đích các cuộc thử nghiệm là đánh giá tính bền trong các môi trường xâm thực của xi măng có các phụ gia khoáng trong thành phần. 3 loại xi măng CEM I 42,5 N, CEM II 32,5 N, CEM II/B32,5 N được đưa vào thí nghiệm.

Ở đây, cần lưu ý sự khác biệt trong ký hiệu mức bê tông của các tiêu chuẩn kỹ thuật (GOST) cũ và mới. Theo GOST cũ, chữ M và số theo sau nó biểu thị cường độ nén, nghĩa là ngưỡng cường độ của sản phẩm thể hiện bằng kg, sau đó sản phẩm sẽ bị hư hỏng. Ví dụ, xi măng M500 tức là vật liệu có thể chịu mức tải tới 500kg trên 1cm<sup>2</sup>. Xi măng M tiêu chuẩn được sản xuất thường trong ngưỡng từ 100 đến 700kg trên cm<sup>2</sup>.

Cách ký hiệu mới biểu thị cùng một tính chất, bằng MPa và chỉ bằng chữ số - đó sẽ là cấp độ cường độ. Ví dụ, xi măng CEM 42 tức là sản phẩm chịu được áp suất 42 MPa.

Bao bì sản phẩm có ghi chỉ số biểu thị tốc độ đóng rắn:

- CEM I - xi măng portland đóng rắn nhanh, với lượng phụ gia không quá 5%; bê tông đạt cường độ cần có không quá 2 nđ;

- CEM II - xi măng đóng rắn bình thường, với phụ gia chiếm tới 35% tổng khối lượng vữa, ảnh hưởng làm giảm tốc độ đông cứng;

- CEM III - xi măng portland chứa xỉ trong thành phần (từ 36 đến 65%);

- CEM IV - xi măng có tốc độ đóng rắn tiêu chuẩn, thành phần có phụ gia như tro, microsili-

- CEM V là bột kết dính có chứa tới 30% xỉ ở dạng hạt và tới 30% tro.

## Phần thử nghiệm

Các mẫu thử nghiệm được chuẩn bị theo GOST 310.4 (kích thước, thành phần, phương pháp chuẩn bị và điều kiện của các mẫu được thử nghiệm). Các yêu cầu về tính bền ăn mòn trong môi trường xâm thực của các mẫu được mô tả trong tiêu chuẩn GOST 27677-88. Tiêu chuẩn này xác định kích cỡ nhỏ nhất của mẫu phải lớn hơn bốn lần kích thước tối đa của hạt cốt liệu. Để chuẩn bị các mẫu, độ mịn tối đa của cốt liệu đã được áp dụng, tương ứng độ mịn của cát theo GOST 8736. Loại cát này cũng được phép để chuẩn bị các mẫu tiêu chuẩn trong trường hợp xác định cường độ xi măng.

Theo tiêu chuẩn trên, đối với từng loại xi măng sẽ chuẩn bị 3 mẫu để giữ trong môi trường xâm thực. Các mẫu sau khi được chuẩn bị sẽ được đưa vào môi trường nước trong 28 ngày, theo tiêu chuẩn. Ở 28 ngày tuổi, các mẫu được đưa vào những môi trường xâm thực khác nhau, được mô tả chi tiết ở dưới đây. Các mẫu được bố trí để đảm bảo môi trường xâm thực tiếp cận đồng đều các mẫu từ mọi phía. Việc đánh giá tính bền xâm thực từ môi trường bên ngoài của từng mẫu được đưa ra dưới dạng các chỉ số về độ nén và độ uốn, và kết quả luôn được so sánh với mẫu tham chiếu của cùng loại xi măng trong môi trường nước.

Theo GOST 27677-88, môi trường xâm thực trong toàn bộ quá trình thử nghiệm (lưu trữ mẫu thử nghiệm) phải có các thông số sau:

- Nồng độ của môi trường xâm thực không được thay đổi quá 5%,
- Độ cứng không được vượt quá  $2^{\circ}$ ,
- Độ pH không được dao động quá  $\pm 0,2$ ,
- $\text{CO}_2$  xâm thực trong ngưỡng  $\pm 10 \text{ mg}^* \text{l}^{-1}$ ;
- Dung sai nhiệt độ trung bình không quá  $\pm 3^{\circ}\text{C}$ ,
- Tỷ lệ thể tích dung dịch xâm thực (tính bằng cm khối trên 1 cm vuông bề mặt mẫu) ít nhất phải đạt 5:1.

Trong quá trình thử nghiệm, các mẫu chịu tác động của môi trường xâm thực trong vòng 3 tháng. Các mẫu được phân loại là có tính bền xâm thực nếu chỉ số uốn không nhỏ hơn 0,80. Điều này có nghĩa là mức giảm ứng suất uốn so với các mẫu tham chiếu không quá 20%.

## Chuẩn bị các mẫu

Để xác định tính bền ăn mòn của xi măng, các thanh dầm kích thước 40x40x160mm được chuẩn bị, theo GOST 310.4. Thành phần của vữa dựa trên tỷ lệ trộn xi măng với cát tiêu chuẩn (1- 3, tức là 2,5 kg xi măng và 7,5 kg cát khô được sử dụng cho mỗi mẻ trộn). Lượng nước cho tất cả các mẫu được xác định theo tiêu chuẩn, với tỷ lệ nước-xi măng là 0,5. Nếu dùng cát có độ ẩm lớn hơn 0, độ ẩm này phải được tính đến để xác định lượng nước. Cát từ mỏ đá Makhnevsky, có các thông số: độ ẩm 3,19%; mật độ khối 1460  $\text{kg}/\text{m}^3$ ; mật độ thực 2703  $\text{kg}/\text{m}^3$ ; hàm lượng bụi bẩn và sét 2%.

Các mẫu được đưa vào các môi trường xâm thực như sau: nước cất; dung dịch  $\text{MgSO}_4$  5%; dung dịch  $\text{Na}_2\text{SO}_4$  3%; dung dịch  $\text{H}_2\text{SO}_4$  với pH 3-4.

Các mẫu được đặt trong một thùng chứa các dung dịch trên trong vòng 3 tháng. Nồng độ các dung dịch được kiểm tra hàng tuần, và tất cả các dung dịch được thay hoàn toàn sau mỗi 2 tuần. Kết thúc giai đoạn này, cường độ chịu nén và uốn của mẫu được xác định.

## Kết quả thí nghiệm. Kết luận

Từ các kết quả thí nghiệm, có thể thấy môi trường xâm thực ở dạng nước cất và dung dịch  $\text{Na}_2\text{SO}_4$  hầu như không ảnh hưởng đến bề ngoài của các mẫu. Bề mặt của tất cả các mẫu trong 2 môi trường này gần như không thay đổi về tính toàn vẹn và màu sắc. Ngược lại, tính xâm thực của dung dịch  $\text{H}_2\text{SO}_4$  đối với tất cả các loại xi măng có thể đánh giá trực quan rất rõ. Các mẫu trong môi trường xâm thực này đã đổi màu chỉ sau 3 tháng, bề mặt và các gờ mép của mẫu bị hư hại. Trong nhiều tài liệu nghiên cứu trước đây đều chỉ ra những sản phẩm

hydrat hóa phản ứng với axit để tạo thành muối canxi của chúng và các mạng  $\text{SiO}_2 \cdot n\text{H}_2\text{O}$ ,  $\text{Al}(\text{OH})_3$  và  $\text{Fe}(\text{OH})_3$  vô định hình. Xét về mặt hóa học, có thể thấy trong trường hợp mẫu ở trong môi trường axit  $\text{H}_2\text{SO}_4$ , các sản phẩm ăn mòn  $\text{CaSO}_4 \cdot 2\text{H}_2\text{O}$  và hydroxit sắt được hình thành, dẫn đến sự thay đổi màu sắc của bề mặt các mẫu.

Trong môi trường  $\text{MgSO}_4$ , ảnh hưởng đến màu sắc và tính toàn vẹn bề mặt cũng ghi nhận ở tất cả các mẫu. Các mẫu bị phủ một lớp mỏng màu trắng và bề mặt các mẫu bị hư hại đáng kể, đặc biệt các cạnh bị phá vỡ. Nói chung, khi lượng xỉ trong xi măng tăng lên, tính bền xâm thực đối với  $\text{MgSO}_4$  sẽ giảm xuống.

Có thể theo dõi các thông số cơ học của các mẫu trong các môi trường xâm thực khác nhau để đánh giá ảnh hưởng của lượng phụ gia được sử dụng để sản xuất xi măng portland; đồng thời, xỉ lò cao được sử dụng làm chất hoạt tính để sản xuất tất cả các loại xi măng được thí nghiệm. Từ kết quả thu được, có thể khẳng định chắc chắn: khi đánh giá tính bền đối với môi trường xâm thực theo GOST 27677-88, tức là theo chỉ số độ uốn, chỉ có xi măng portland CEM I 42.5 với hàm lượng xỉ tối thiểu mới có thể kháng mọi loại môi trường xâm thực. Hai loại xi măng còn lại có mác 32,5 do hàm lượng xỉ cao hơn. Tuy vậy cũng đã có thể khẳng định: nếu gia tăng thay thế clinker bằng xỉ, tính bền với môi trường xâm thực của xi măng sẽ giảm.

Tuy nhiên, ngoài các yêu cầu của tiêu

chuẩn đã viện dẫn, chỉ số nén được xác định trong thí nghiệm dựa trên đánh giá cường độ chịu nén của các mẫu thử nghiệm. Kết quả của thông số này không hoàn toàn tương thích với kết quả mô tả ở trên. Một số mẫu cho thấy ngưỡng cường độ uốn giảm rõ rệt sau khi giữ mẫu trong môi trường xâm thực, còn cường độ nén cho giá trị dương. Một ví dụ là kết quả đối với xi măng CEM II 32,5 H trong môi trường  $\text{Na}_2\text{SO}_4$ ; trong khi đối với mẫu xi măng CEM I 42,5 N trong môi trường  $\text{H}_2\text{SO}_4$  và  $\text{MgSO}_4$  thì xu hướng hoàn toàn ngược lại. Ở một mức độ nhất định, điều này cho thấy quá trình ăn mòn khác nhau trong các môi trường xâm thực khác nhau, trong đó một số sản phẩm ăn mòn được giải phóng có thể tạo thành “khung” cho mẫu, tương tự cốt thép phân tán, cải thiện ngưỡng cường độ uốn và mặt khác phân hủy các sản phẩm thủy hóa xi măng, do đó phá vỡ hoàn toàn đá xi măng.

Trong phạm vi tiếp tục các thử nghiệm, các ống nano carbon sẽ được sử dụng để chuẩn bị các mẫu, nhờ đó có thể giảm thiểu tác động tiêu cực của môi trường xâm thực tới cường độ uốn. Ống nano carbon có thể đóng vai trò tương tự khung phân tán trong mẫu, và tính bền vững trong các môi trường xâm thực của các ống nano carbon cần được giải quyết.

*Tạp chí Công nghệ bê tông Nga số 5/2022*

**ND: Lê Minh**

## Kiến trúc động học - xu hướng kiến trúc thích ứng với môi trường xung quanh

Các công nghệ hiện đại cho phép xây dựng các công trình kiến trúc với mặt tiền có thể dịch chuyển để tự động điều chỉnh ánh sáng tự nhiên, nhiệt độ, độ ẩm và các yếu tố khác nhằm tạo vi khí hậu tiện nghi bên trong. Sự phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ tạo

điều kiện để xây những tòa nhà chức năng, hơn nữa có thể tự điều chỉnh, thay đổi một cách linh hoạt, chẳng hạn như hoa hướng dương luôn hướng về phía mặt trời. Khi xây dựng những công trình như vậy, giải pháp chức năng - công nghệ luôn chiếm ưu thế.



*Biệt thự Girasole tại Ý*

Ví dụ minh họa cho ý tưởng này là biệt thự Girasole (tiếng Ý có nghĩa là “hoa hướng dương”). Được KTS. Angelo Invernizzi thiết kế và xây dựng, căn biệt thự nằm trên một bệ tròn đường kính 44m, có thể xoay với tốc độ tối đa 4 mm/giây theo hướng mặt trời nhờ 2 động cơ diesel. Biệt thự Girasole tự xoay quanh trụ trung tâm, được điều khiển điện tử.

Ý tưởng về ngôi nhà xoay theo hướng mặt trời còn được đưa vào nhiều thiết kế đề xuất, nhiều nghiên cứu bằng sáng chế và dự án xây dựng. Ngôi nhà xoay của kiến trúc sư Richard T. Foster ở Connecticut là một ví dụ khác. Ngôi nhà giống một chiếc đĩa bay cao 3,65m với đường kính gần 22m.

Năm 1994, kiến trúc sư, nhà hoạt động bảo vệ môi trường, Rolf Disch đã đề xuất xây ngôi nhà xoay bằng năng lượng mặt trời ở Freiburg, Đức. Về mùa đông, mặt tiền ngôi nhà hướng về phía mặt trời, nhờ đó toàn bộ nhà được sưởi ấm. Về mùa hè, ngược lại, nhà “quay lưng” lại với mặt trời, bảo đảm cách nhiệt tốt. Ngôi nhà thân thiện với môi trường, được trang bị thiết bị trao đổi nhiệt, các panel quang điện mặt trời trực tiếp, hệ thống phát điện và nhiệt kết hợp.

Tòa nhà tự xoay Suite Vollard (Curitiba, Brazil) do kiến trúc sư Bruno de Franco thiết kế từ các kết cấu bằng PVC và kim loại, trên một nền kim loại gắn trên các trụ đỡ. Phần tĩnh là trung tâm nhà gồm có bếp, khu vệ sinh và buồng tắm, buồng điều khiển có thể điều khiển



*Ngôi nhà tự quay, sử dụng năng lượng mặt trời và địa nhiệt tại Freiburg (Đức)*

từ xa bằng khẩu lệnh để thay đổi hướng, tốc độ quay, ánh sáng, hệ thống điều hòa không khí. Các đường ống nước, đường dây điện có thể thay đổi độ dài tùy theo góc quay (tự động kéo dài hoặc rút ngắn tương tự vòi chữa cháy quấn trên trục). Các căn hộ biệt lập xoay quanh trục trung tâm (một giờ mỗi vòng) có các cửa sổ lớn với nhiều loại kính có sắc thái khác nhau. Ánh sáng mặt trời xuyên qua kính, “bôi màu” từng khu vực bằng màu sắc thích hợp, tạo hình ảnh nhất định cho cả công trình.

Kiến trúc động không chỉ được thể hiện ở những tòa nhà tự xoay. Xu hướng động học còn được thể hiện rõ trong quá trình thay đổi hình dáng của chính công trình, hoặc các kết cấu mặt tiền nhằm thay đổi chế độ tiêu thụ ánh sáng mặt trời.

Thời gian gần đây đã xuất hiện một số giải pháp mới nguyên bản, sử dụng các kỹ thuật động học dựa trên các hiệu ứng liên quan đến ánh sáng mặt trời để thiết kế mặt tiền cho các tòa nhà. Điều này được thúc đẩy hơn bởi các công nghệ tiên tiến, và cả những công nghệ cải tiến đầy hứa hẹn trong tương lai, đặc biệt là những tổ hợp có thể tự động kiểm soát và điều khiển nhằm nâng cao tính tiện nghi, tiết kiệm chi phí và tài nguyên năng lượng cho công trình xây dựng. Một trong những ý tưởng thú vị nhất về các công trình động học, có thể thay đổi để đáp ứng yêu cầu của người dùng, phản xạ tốt với ánh sáng mặt trời, là dự án Kinetower (tác



Tòa nhà quay Suite Vollard tại Curitiba (Brazil)

giả Barbara van Biervliet và Kevir Claerhout). Các yếu tố bên ngoài của cửa sổ phản ứng với cường độ ánh sáng mặt trời hoặc điều khiển của người dùng, giống như hoa nở lúc mặt trời mọc, tạo cho mặt tiền tòa nhà những đường nét mềm mại, tạo diện mạo khác hẳn cho tòa nhà. Sự biến đổi này có thể thực hiện nhờ sử dụng vật liệu đặc biệt - cứng ở trạng thái bình thường, và đủ mềm dẻo để uốn khi nhiệt độ thay đổi. Cũng có thể lấy mô hình ý tưởng của kiến trúc sư David Fisher - "tòa nhà chọc trời có thể biến đổi một cách linh hoạt" ở Dubai - làm ví dụ cho mô hình động học của một công trình kiến trúc. Tòa nhà là những đơn vị tiền chế được chuyển đến địa điểm thi công với đầy đủ trang bị kỹ thuật và sẵn sàng để vận hành. Cấu trúc của tòa nhà là những tầng riêng biệt, một mặt giúp giảm thời gian thi công, mặt khác đảm bảo tính kháng chấn của công trình.

Ví dụ điển hình cho sự thay đổi linh hoạt về hình dạng của công trình kiến trúc, có vận dụng ánh sáng mặt trời là Quadracci Pavilion - một phần của tổ hợp Bảo tàng Nghệ thuật Milwaukee tại Mỹ. Gian trưng bày được hình thành với một kết cấu chuyển động rất độc đáo trên mái nhà, có các cánh lớn (sải cánh dài tới 66m) và được gọi là "gió mặt trời" - cánh xòe rộng khi trời nắng, xếp lại khi trời nhiều mây hoặc buổi đêm.

Trên thực tế, nhiều kỹ thuật đã xuất hiện từ khá lâu, góp phần đổi mới giải pháp mặt tiền với



Quadracci Pavilion, Bảo tàng Nghệ thuật Milwaukee (Mỹ) với những cánh lớn trên mái có thể tự động xòe /cụp tùy theo cường độ ánh sáng tự nhiên

kỹ thuật động học, dựa trên các hiệu ứng liên quan đến ánh sáng mặt trời. Đầu những năm 1980, Jean Nouvel phối hợp với Architecture Studio đã giành chiến thắng trong cuộc thi thiết kế tòa nhà Viện nghiên cứu Thế giới Ả Rập tại Paris (Pháp), tòa nhà đã được hoàn thành vào năm 1987, trở thành một điểm nhấn của Paris. Bức tường phía nam của tòa nhà được phủ bằng nhiều tấm màng chắn titan đặc biệt (240 tấm nhôm hình vuông được thực hiện theo phong cách Ả Rập), tùy vào độ chói của ánh nắng mặt trời có thể thu nhỏ hoặc mở rộng, qua đó điều chỉnh mức độ chiếu sáng trong các căn phòng. Trong các tấm này tích hợp các tế bào quang điện để đo mức ánh sáng ban ngày và duy trì mức cố định trong các phòng.

Một ví dụ khác về việc sử dụng các công nghệ tiên tiến hiện đại và những biện pháp cải tiến trong tương lai, chẳng hạn hệ thống tích hợp để tự động kiểm soát và điều khiển nhằm cải thiện tính tiện nghi, tiết kiệm chi phí và nguồn năng lượng - đó là tòa nhà Đại học Nam Đan Mạch (do Henning Larsen Architects thiết kế) với mặt tiền thông minh. Đặc điểm nổi bật của tòa nhà là dạng tam giác bất thường trong bố cục, và các yếu tố của mặt tiền động học có thể dịch chuyển, phản xạ nhạy bén với sự thay đổi của nhiệt độ và ánh sáng mặt trời. Khoảng 1,5 nghìn panel chống nắng di động có hình tam



*Tòa nhà Đại học Nam Đan Mạch với mặt tiền thông minh, áp dụng giải pháp động học trong thiết kế*

giác được lắp ráp trên mặt tiền của tòa nhà. Các cảm biến được tích hợp trong các panel giúp theo dõi mức nhiệt và chiếu sáng tự nhiên. Nhờ những cảm biến này, các panel còn có thể thay đổi vị trí, đóng/mở hoàn toàn hoặc mở hé các cửa sổ, để tránh quá nhiệt bên trong tòa nhà.

Việc sử dụng công nghệ số đã cho phép Christopher Bauder và Christian Perstiel tạo ra chất liệu màng (cho mặt tiền) FLARE, công ty WHITEvoid interactive art & design Berlin thực hiện trình diễn tại Triển lãm Nghệ thuật và Công nghệ NEXT (Aarhus, Đan Mạch). Đây là hệ thống mặt tiền khí nén điều khiển bằng máy tính. Bản thân hệ thống là những yếu tố kim loại có thể xoay tròn, với độ nghiêng khác nhau tạo thành "trò chơi của các hình khối" trên bề mặt phẳng của mặt tiền (bề mặt của module nhẵn và bóng, là tấm gương phản chiếu môi trường xung quanh). Khi trời nắng, hệ thống máy tính khởi động các yếu tố khí nén, và mặt tiền trở nên "tối", không cho ánh nắng mặt trời xuyên qua quá mức. Các cảm biến bên trong và bên

ngoài tòa nhà xác lập những thay đổi về thời tiết và chiếu sáng, và mặt tiền cũng biến đổi cùng với các thay đổi đó.

Cho tới nay, nhiều công trình kiến trúc có thể thích ứng, thay đổi linh hoạt đã xuất hiện. Mặt tiền động học đang trở thành một trong những xu hướng phổ biến nhất của kiến trúc hiện đại. Không gian của tòa nhà văn phòng Kiefer Technic Architecture Showroom (Styria, Áo) bao gồm các không gian trưng bày. Các panel mặt tiền có thể chuyển động liên tục để thích ứng với nhu cầu của văn phòng, có thể điều chỉnh mức chiếu sáng tự nhiên cho các phòng. Kiến trúc động đã khiến công trình trở thành một tác phẩm điêu khắc sinh động.

Các ví dụ trong bài viết này đều cho thấy ánh sáng mặt trời là một yếu tố quan trọng để tạo nên những "công trình động học", nhờ sự phát triển mạnh mẽ của các chuyên ngành kỹ thuật, cơ học, vật lý, hóa học và nhiều lĩnh vực khác. Ở đây, kiến trúc trong vai trò một môn khoa học tổng hợp đã nâng tầm và mở rộng phạm vi ảnh hưởng, xóa mờ ranh giới sau khi phân các nhiệm vụ thiết kế thành những chuyên ngành riêng biệt. Kiến trúc động học với việc khai thác tiềm năng chiếu sáng tự nhiên là một trong những xu hướng mới nhất, thú vị nhất của kiến trúc trong tương lai.

**Theo A.Saprykina, GS. Đại học Kiến trúc quốc gia Moskva (Nga)**

*Tạp chí Architecture & Modern Information Technologies tháng 9/2020*

**ND: Lê Minh**

## Vương quốc Anh: xây dựng nhà module

Được coi là cứu cánh cho sự bùng nổ về nhu cầu nhà ở ở các nước châu Âu thời kỳ công nghiệp hóa sau chiến tranh thế giới lần thứ 2, thiết kế nhà ở module, nhà ở tiền chế đã trở thành một trào lưu phát triển. Với các tiêu chí giá thành rẻ, sản xuất nhanh, loại hình nhà ở

này đã góp phần đáng kể để công nghiệp hóa sản xuất nhà ở các nước phương Tây hiện nay.

Theo phân tích của Make UK Modular, sự ủng hộ của Chính phủ đối với việc xây dựng module sẽ bảo đảm 20.000 ngôi nhà sử dụng năng lượng thấp trên khắp Vương quốc Anh

(chi phí sưởi ấm thấp hơn 55% so với xây dựng truyền thống).

Theo Make UK Modular, các công ty xây dựng module của Anh đang phát triển với tốc độ nhanh để mang lại sự thay đổi trong thị trường nhà ở, ở phạm vi rộng lớn, với tiêu chí “xanh hơn, tốt hơn, nhanh hơn”. Vai trò của module trong xây dựng nhà ở giúp tiết kiệm chi phí, rút ngắn thời gian thi công, hoàn vốn nhanh, hạn chế tình trạng dự án trễ tiến độ kéo dài. Các module nhà ở được xây dựng trong các nhà máy rồi chuyển đến các vùng của Vương quốc Anh nơi khan hiếm nhà ở, giúp cách mạng hóa lĩnh vực nhà ở và giải quyết cuộc khủng hoảng nhà ở tại đây.

Các ngôi nhà module có thể được xây dựng theo tiêu chuẩn bền vững cao, đồng bộ, tiết kiệm 55% năng lượng tiêu thụ và chi phí sưởi ấm ít hơn 32% so với ngôi nhà truyền thống ở Anh, tức là có thể tiết kiệm tới 800 bảng Anh mỗi năm cho một ngôi nhà với ba phòng ngủ và mức giảm năng lượng lên đến 60% đối với các hộ gia đình có một hoặc hai người sống trong các căn nhà nhỏ hơn.

Ngành xây dựng truyền thống đang rất khó khăn để đạt được mục tiêu của Chính phủ về 300.000 ngôi nhà mới mỗi năm, vấn đề càng trầm trọng hơn do tình trạng thiếu lao động xây dựng có tay nghề cao. Homes England (cơ quan công không thuộc Bộ tài trợ cho các dự án nhà ở giá rẻ mới tại Anh, được thành lập vào 01/01/2018 để thay thế cơ quan Nhà ở và Cộng đồng) đã bỏ lỡ mục tiêu 21,5% về nhà giá rẻ trong giai đoạn 2021-2022. Tuy nhiên, xây dựng nhà ở module đã chứng tỏ có thể đáp ứng mục tiêu này, xét về tốc độ xây dựng. Các nhà máy sản xuất module đã được thiết lập ở nhiều nơi của Vương quốc Anh. Triển vọng việc làm rất hấp dẫn, cộng với việc chú trọng đào tạo chất lượng và nâng cao kỹ năng cho nhân viên

mới của các nhà sản xuất module cho phép đảm bảo chất lượng những ngôi nhà, đảm bảo bàn giao nhà nhanh cho các khu vực thiếu nhà ở trong nước.

Các nhà sản xuất module đã sản xuất 3.300 ngôi nhà mỗi năm, và với sự hỗ trợ phù hợp con số này có thể phát triển lên hơn 20.000 ngôi nhà module mới mỗi năm. Những ngôi nhà được chế tạo chính xác hiện đại này không chỉ được xây nhanh hơn nhà truyền thống, mà còn không gặp sự cố nào, và chỉ cần duy nhất cần cầu là có thể lắp dựng một ngôi nhà hoàn chỉnh, chỉ trong một ngày. Các nhà sản xuất module đã xây dựng hơn 40 nhà máy, tạo ra hơn 3.000 việc làm.

Để thúc đẩy tiềm năng phát triển của lĩnh vực xây dựng module, Chính phủ Anh cần:

- Dành 20% trong chương trình cung cấp nhà ở giá rẻ của Chính phủ cho nhà ở module.
- Đưa ra quy hoạch nhanh chóng, ưu tiên những ngôi nhà kiểu module và xanh trong việc phân bổ đất.

Nhà module đã đáp ứng tiêu chí cao hơn so với nhà truyền thống, nâng cao tiêu chuẩn hiệu quả năng lượng, giúp giảm thuế trước bạ dựa trên hiệu suất năng lượng và hiệu suất phát thải ròng bằng 0.

Nói chung, những thay đổi này sẽ nâng cao tiêu chuẩn, đảm bảo cho các nhà sản xuất module và giúp ngành mở rộng quy mô. Mô hình nhà module hiện là một nhân tố quan trọng trong thị trường nhà ở tại Vương quốc Anh. Chính phủ Anh phải tận dụng điều này để giải quyết tình trạng thiếu nhà; bên cạnh đó, cần loại bỏ các rào cản kìm hãm sự phát triển của mô hình này, đẩy nhanh việc phân phối và bàn giao, đảm bảo mục tiêu nhà ở đã đề ra.

<https://www.ukconstructionmedia.co.uk/>

**ND: Mai Anh**



## **Hội nghị quán triệt và triển khai Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh Vùng Đồng bằng sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Ngày 29/11/2022, Hội nghị quán triệt và triển khai Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế-xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh Vùng Đồng bằng sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã diễn ra trên toàn quốc, theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến. Đồng chí Nguyễn Phú Trọng - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam chủ trì Hội nghị.

Cùng dự và chủ trì Hội nghị có Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc; Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính; Thường trực Ban Bí thư Võ Văn Thưởng.

Tham dự hội Hội nghị tại điểm cầu chính có các đồng Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Ủy viên Trung ương Đảng; lãnh đạo các Bộ, ban, ngành Trung ương, địa phương. Tại điểm cầu Cơ quan Bộ Xây dựng có Thứ trưởng Lê Quang Hùng, các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Bộ Xây dựng, lãnh đạo cấp ủy các cấp thuộc Đảng ủy Bộ Xây dựng.

Tại Hội nghị, đồng chí Trần Tuấn Anh - Ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng ban Kinh tế Trung ương trình bày Báo cáo về một số nội dung chủ yếu của Nghị quyết số 30-NQ/TW; Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh trình bày Báo cáo chương trình hành động của Ban Cán sự Đảng Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết; Phó Chủ tịch Quốc hội Trần Quang Phương trình bày Chương trình hành động của Ban Cán sự Đảng đoàn Quốc hội triển khai thực hiện Nghị quyết.

Vùng Đồng bằng sông Hồng gồm 11 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, được phân thành 2 tiểu vùng: Tiểu vùng Bắc đồng bằng sông Hồng (đồng thời cũng là Vùng Kinh tế



*Quang cảnh Hội nghị tại điểm cầu trực tuyến Cơ quan Bộ Xây dựng*

trọng điểm Bắc Bộ), gồm 7 tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Hải Dương, Hưng Yên; Tiểu vùng Nam đồng bằng sông Hồng, gồm 4 tỉnh: Thái Bình, Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình. Đây luôn được coi là địa bàn có ý nghĩa chiến lược, quan trọng bậc nhất của cả nước về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị xác định rõ mục tiêu đến năm 2030, Đồng bằng sông Hồng là vùng phát triển nhanh, bền vững, có cơ cấu kinh tế hợp lý, mang đậm bản sắc văn hoá dân tộc; tập trung phát triển công nghiệp, dịch vụ hiện đại và nông nghiệp công nghệ cao, hữu cơ, xanh, tuần hoàn; trở thành trung tâm giáo dục, đào tạo nhân lực chất lượng cao của cả nước; đi đầu về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kinh tế số, xã hội số; hạ tầng kinh tế-xã hội đồng bộ, hiện đại, có tính kết nối cao. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao, dẫn đầu cả nước. Xây dựng Thủ đô Hà Nội "Văn hiến - Văn minh - Hiện đại", trở thành trung tâm, động lực thúc đẩy phát triển Vùng và cả nước, phấn đấu ngang tầm Thủ đô

các nước phát triển trong khu vực.

Tầm nhìn đến năm 2045, Đồng bằng sông Hồng là vùng phát triển hiện đại, văn minh, sinh thái; là trung tâm kinh tế, tài chính lớn mang tầm khu vực và quốc tế. Thủ đô Hà Nội trở thành thành phố kết nối toàn cầu, ngang tầm Thủ đô các nước phát triển trong khu vực và thế giới.

Phát biểu tại Hội nghị, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng yêu cầu ngay sau Hội nghị, các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trong toàn hệ thống chính trị ở các địa phương trong Vùng khẩn trương xây dựng kế hoạch hành động,

chương trình học tập, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết gắn với tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương trong Vùng cần cụ thể hoá Nghị quyết và Chương trình hành động của Chính phủ bằng các cơ chế, chính sách, kế hoạch, đề án, dự án và nguồn lực cụ thể, có tính khả thi cao.

**Trần Đình Hà**

## **Phổ biến Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Ngày 30/11/2022, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì Hội nghị phổ biến Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Tham dự và cùng chủ trì Hội nghị có đồng chí Trần Tuấn Anh - Trưởng Ban Kinh tế Trung ương, đồng chí Nguyễn Thanh Nghị - Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Hội nghị có sự tham gia của các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị; Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng; lãnh đạo các Bộ, ngành, địa phương; đại diện các tổ chức quốc tế, các chuyên gia, nhà khoa học.

Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 là Nghị quyết chuyên đề riêng về lĩnh vực quản lý và phát triển đô thị,

qua đó, khẳng định vai trò của hệ thống đô thị Việt Nam, đồng thời định hướng chiến lược với những yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp quan trọng cho phát triển đô thị Việt Nam trong giai đoạn mới.

Để Nghị quyết 06 sớm đi vào cuộc sống, Thủ tướng Chính phủ đã kịp thời chỉ đạo, giao Bộ Xây dựng là cơ quan thường trực, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và các địa phương triển khai xây dựng Chương trình hành động. Trên cơ sở tổng hợp đầy đủ ý kiến tham gia của các cơ quan hữu quan và các địa phương trong cả nước, Bộ Xây dựng đã trình Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 148/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 06 -NQ/TW.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh: Hội nghị hôm nay nhằm quán triệt sâu rộng các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm và tinh thần của Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị và phổ biến Chương trình hành



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì Hội nghị



Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị phát biểu tại Hội nghị

động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 06; xác định rõ trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương trong tổ chức thực hiện. Hội nghị cũng là sự kiện hưởng ứng Ngày Đô thị Việt Nam (8/11-đồng thời là Ngày Đô thị hóa thế giới), khẳng định vai trò của đô thị Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Tham dự và phát biểu tại Hội nghị, Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị cho biết: Chương trình hành động xác định 11 chỉ tiêu cụ thể về hệ thống đô thị; hình thái đô thị và liên kết đô thị; tỷ lệ đô thị hóa; hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đô thị và cơ cấu kinh tế đô thị phấn đấu đạt được đến năm 2025 và năm 2030; một số chỉ tiêu quan trọng cho từng giai đoạn như: tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2025 đạt tối thiểu 45%, đến năm 2030 đạt trên 50%; kinh tế đô thị đóng góp vào GDP cả nước khoảng 75% năm 2025 và khoảng 85% năm 2030. Chương trình hành động của Chính phủ cũng được cụ thể hóa bằng 5 nhóm nhiệm vụ chủ yếu với 33 nhiệm vụ cụ thể, gắn với kế hoạch tổ chức thực hiện theo lộ trình, nhằm đạt được các mục tiêu của Nghị quyết 06 (trong đó, 19 nhiệm vụ về xây dựng cơ chế, chính sách, đề án, văn bản quy phạm pháp luật do các Bộ ngành và địa phương triển khai thực hiện; 14 nhiệm vụ về đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị đồng bộ, hiện đại, liên kết, thích ứng biến đổi khí hậu). Đây là căn cứ để các Bộ, cơ quan

ngang Bộ và các địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch hành động theo chức năng, nhiệm vụ được giao và tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, phấn đấu đạt các mục tiêu đã đề ra một cách tốt nhất.

Nêu rõ vai trò của Bộ Xây dựng là cơ quan đầu mối phối hợp với các Bộ, ngành địa phương tổng hợp, đề xuất, xây dựng Chương trình hành động quốc gia về xây dựng, cải tạo, chỉnh trang tái thiết đô thị và phát triển đô thị; chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương điều phối, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu theo yêu cầu của Nghị quyết 06 tại các tỉnh thành phố, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị bày tỏ tin tưởng: với sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, với quyết tâm của các Bộ ngành trung ương, các chính quyền địa phương, đô thị Việt Nam sẽ có những bước chuyển mạnh mẽ trong quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển, đáp ứng yêu cầu bền vững trong giai đoạn tới.

Phát biểu tại Hội nghị, Trưởng Ban kinh tế Trung ương Trần Tuấn Anh nhận định: Chương trình hành động khi được triển khai đồng bộ sẽ kịp thời thể chế hóa những chủ trương của Đảng nêu trong Nghị quyết 06.

Đồng chí Trần Tuấn Anh cũng cho biết: Hội nghị Đô thị toàn quốc là sự kiện định kỳ được tổ chức 10 năm một lần. Năm 2022, Hội nghị do Bộ Xây dựng phối hợp với Ban Kinh tế Trung ương

đồng chủ trì tổ chức, mang ý nghĩa quan trọng bởi đã gắn với việc phổ biến triển khai Nghị quyết 148 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 06. Trước phiên toàn thể hôm nay, 3 phiên hội thảo chuyên đề về cơ chế chính sách quản lý phát triển đô thị Việt Nam đã được tổ chức, thu được những kết quả tốt đẹp. Nhiều ý kiến, đề xuất thiết thực tại các hội thảo đã được ghi nhận.

Để triển khai thực hiện Nghị quyết 06 và Nghị quyết 148 đạt kết quả tốt nhất, Trưởng Ban Kinh tế Trung ương đề nghị cần chú trọng một số nội dung trọng tâm gắn với những nhiệm

vụ, yêu cầu cụ thể: xác định rõ khâu quyết định và tạo nên sự đột phá, thúc đẩy đô thị hóa và phát triển đô thị bền vững; xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng của đô thị, nhất là hạ tầng kỹ thuật khung và hạ tầng xã hội thiết yếu; phát triển hệ thống đô thị bền vững, đồng bộ theo mạng lưới để nâng cao hiệu quả chung của các đô thị; hoàn thiện chính quyền đô thị song song với nâng cao hiệu quả quản lý đô thị, chú trọng phát triển kinh tế đô thị trở thành động lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội.

**Lệ Minh - Bích Ngọc**

## **Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh chủ trì phiên họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập Dự án Luật Nhà ở và Luật Kinh doanh bất động sản**

Ngày 1/12/2022, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh - Phó Trưởng Ban soạn thảo chủ trì phiên họp lần thứ hai của Ban soạn thảo, Tổ biên tập Dự án Luật Nhà ở (sửa đổi) và Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi). Tham dự phiên họp có đại diện Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ban, ngành Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; chuyên gia thành viên Ban Soạn thảo, Tổ Biên tập.

Phát biểu tại phiên họp, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh cho biết, dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi) và Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi) đã được Bộ Xây dựng tổ chức lấy ý kiến của các Bộ, ngành Trung ương, đồng thời tổ chức các hội thảo ở cả 3 miền Bắc, Trung, Nam để tiếp thu ý kiến góp ý của chính quyền địa phương, doanh nghiệp và người dân trên cả nước, làm việc với các hội, hiệp hội chuyên ngành để tiếp thu ý kiến đóng góp của các chuyên gia.

Tại phiên họp lần 2, Ban Soạn thảo tiếp tục lấy ý kiến góp ý của các thành viên Ban Soạn



*Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh chủ trì phiên họp*

thảo, Tổ Biên tập để đảm bảo chất lượng tốt nhất cho các dự thảo trước khi gửi Bộ Tư pháp xem xét theo quy trình. Các thành viên dự họp tập trung góp ý cho một số vấn đề trọng tâm đang được dư luận xã hội quan tâm như sở hữu chung cư có thời hạn, phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho lực lượng vũ trang, công nhân, diện tích căn hộ chung cư; các yêu cầu quản lý, vận hành nhà chung cư (Luật Nhà ở sửa đổi); một số nội dung liên quan đến sàn giao dịch bất động sản, chung cư mini, căn hộ du lịch, huy động và

sử dụng vốn, chuyển nhượng dự án bất động sản (Luật Kinh doanh bất động sản sửa đổi).

Kết luận phiên họp, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh đánh giá cao các ý kiến góp ý từ các thành viên, đề nghị Ban soạn thảo, Tổ biên tập nghiên cứu tiếp thu đầy đủ. Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh nhấn mạnh cần tập trung rà soát nhằm đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa các văn bản pháp luật có liên quan; rà soát các nội dung

chưa đạt sự thống nhất giữa các Bộ ngành, địa phương; hoàn chỉnh đánh giá tổng kết, tiếp thu giải trình ý kiến góp ý của các Bộ ngành, địa phương; làm rõ một số nội dung còn nhiều ý kiến khác nhau, từ đó lựa chọn các phương án để trình cấp có thẩm quyền thẩm định.

**Trần Đình Hà**

## **Tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho thị trường bất động sản**

Chiều 1/12/2022, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Trần Văn Sơn chủ trì họp báo Chính phủ thường kỳ tháng 11/2022. Buổi họp báo diễn ra ngay sau phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11 vào sáng cùng ngày dưới sự chủ trì của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính để thảo luận về tình hình kinh tế - xã hội của tháng 11 và 11 tháng năm 2022, những nhiệm vụ cần tập trung hoàn thành trong tháng còn lại của năm.

Tại buổi họp báo, trả lời câu hỏi của báo chí về các hoạt động của Tổ công tác của Thủ tướng nhằm giải quyết những khó khăn của thị trường bất động sản, Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh cho biết: Trước tình hình thị trường bất động sản nhiều biến động thời gian qua (nguồn cung có chiều hướng giảm; giao dịch bất động sản trầm lắng, tính thanh khoản giảm; một số doanh nghiệp bất động sản phải dừng hoạt động liên quan đến đầu tư dự án nhà ở, bất động sản), Thủ tướng Chính phủ đã quyết định thành lập Tổ công tác tại Quyết định 1435/QĐ-TTg ngày 17/11/2022, do Bộ trưởng Bộ Xây dựng làm Tổ trưởng. Tổ công tác có nhiệm vụ rà soát, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các địa phương, doanh nghiệp trong triển khai thực hiện các dự án bất động sản.



*Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Trần Văn Sơn chủ trì họp báo Chính phủ thường kỳ tháng 11 năm 2022*

Ngay sau khi thành lập, Tổ công tác đã khẩn trương làm việc với các địa phương, một số doanh nghiệp lớn trong lĩnh vực bất động sản, nắm rõ các vấn đề vướng mắc về thể chế, pháp luật đất đai; về trình tự thủ tục đầu tư, xây dựng dự án nhà ở, khu đô thị; về nguồn lực tài chính của doanh nghiệp, nguồn vay tín dụng; về triển khai giải quyết thủ tục hành chính, thủ tục phê duyệt dự án đầu tư phát triển nhà ở tại các địa phương.

Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh cho biết, qua nắm bắt tình hình, Tổ công tác đã trao đổi trực tiếp, hướng dẫn về mặt thực thi thể chế; phối hợp với các địa phương phân loại khó khăn vướng mắc, xác định thẩm quyền giải quyết



Thủ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh trả lời báo chí tại buổi họp báo Chính phủ

từng nhóm vấn đề. Đối với các vướng mắc thuộc thẩm quyền địa phương, Tổ công tác rà soát, đề nghị địa phương khẩn trương triển khai phê duyệt dự án, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Đối với những vướng mắc thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tổ công tác phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương đánh giá kỹ, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng xem xét, tháo gỡ.

Theo Thủ tướng Nguyễn Văn Sinh, thời gian qua, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng đã thúc đẩy tháo gỡ

khó khăn, vướng mắc trong triển khai các dự án nhà ở, nhất là nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân. Tới đây, Tổ công tác sẽ tiếp tục làm việc với các thành phố trực thuộc Trung ương, một số địa phương, các doanh nghiệp để nắm bắt đầy đủ thông tin, đề xuất, kiến nghị giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển ổn định, lành mạnh.

Về vấn đề này, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Trần Văn Sơn nhận định có 2 khó khăn lớn nhất là thủ tục về đất đai và nguồn tín dụng. Trong các giải pháp Thủ tướng Bộ Xây dựng đưa ra, cần lưu ý rà soát các phân khúc thị trường, tập trung vào nhà ở thương mại và nhà ở xã hội. Ngoài ra, yêu cầu một số chủ đầu tư các dự án bất động sản đưa ra mức giá hợp lý hơn để người dân tiếp tục đầu tư, giúp doanh nghiệp vượt qua khó khăn.

Với các giải pháp đồng bộ, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ tin tưởng thị trường bất động sản sẽ ổn định trong thời gian tới.

Lệ Minh

## **Bộ Xây dựng thẩm định Nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đến năm 2040**

Ngày 5/12/2022, Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị thẩm định Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đến năm 2040, với sự tham dự của đại diện Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, các hội, hiệp hội chuyên ngành. Vụ trưởng Vụ Quy hoạch Kiến trúc Trần Thu Hằng - Chủ tịch Hội đồng, chủ trì hội nghị.

Trình bày tóm tắt thuyết minh Nhiệm vụ, đại diện đơn vị tư vấn (Viện Nghiên cứu đô thị và phát triển hạ tầng) cho biết, theo Điều chỉnh quy hoạch xây dựng Vùng Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050

(được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt), Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2050, Chương trình phát triển đô thị tỉnh Đồng Nai giai đoạn đến năm 2020 và giai đoạn 2021-2030 (đã được UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt), đô thị Trảng Bom được định hướng là đô thị loại III với vai trò là trung tâm chính trị - kinh tế - văn hóa huyện, trung tâm công nghiệp tập trung đa ngành, trung tâm tiếp vận, kho vận phía Đông, trung tâm giải trí, thể dục thể thao và du lịch sinh thái cấp Vùng Thành phố Hồ Chí Minh. Các quy hoạch cũng xác định trong giai đoạn 2021-



Chủ tịch Hội đồng Trần Thu Hằng kết luận hội nghị

2025 sẽ tiếp tục cải tạo chỉnh trang đô thị hiện hữu nâng cấp lên thị xã. Lộ trình đến trước năm 2025, đô thị Trảng Bom sẽ đạt tiêu chí đô thị loại IV và trở thành thị xã Trảng Bom; giai đoạn 2026-2030: xây dựng, hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị áp dụng hệ thống hạ tầng đô thị xanh, định hướng đạt tiêu chí đô thị loại III và trở thành thành phố trực thuộc tỉnh. Vì vậy, việc mở rộng nghiên cứu trên phạm vi toàn huyện để hình thành không gian khu vực đô thị tập trung, làm tiền đề để hình thành các phường nội thị trong tương lai là hết sức cần thiết và phù hợp với định hướng của các quy hoạch cấp trên.

Mục tiêu lập quy hoạch nhằm cụ thể hoá những chiến lược, định hướng phát triển của tỉnh Đồng Nai và huyện Trảng Bom, đáp ứng yêu cầu quản lý và phát triển kinh tế xã hội, văn hóa, không gian đô thị, kiến trúc cảnh quan trên địa bàn huyện; tạo tiền đề đưa huyện Trảng Bom trở thành thị xã trong giai đoạn ngắn hạn và hướng tới đô thị loại III trong dài hạn; xây dựng Trảng Bom thành đô thị phát triển kinh tế tổng hợp, văn minh, hiện đại; tạo cơ sở pháp lý cho đề án thành lập thị xã và các phường thuộc thị xã Trảng Bom.

Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch bao gồm toàn bộ địa giới hành chính huyện Trảng Bom với tổng diện tích tự nhiên 32.724,05ha, gồm 17 đơn vị hành chính (1 thị trấn và 16 xã); phía Bắc

giáp huyện Vĩnh Cửu, Định Quán; phía Nam giáp huyện Long Thành; phía Đông giáp huyện Thống Nhất; phía Tây giáp thành phố Biên Hòa. Nhiệm vụ đặt ra các yêu cầu về nội dung nghiên cứu như: cập nhật các định hướng phát triển, quy hoạch chiến lược của quốc gia, của vùng và tỉnh Đồng Nai đã, đang được lập và phê duyệt; nghiên cứu các đề xuất dự án mới để lập quy hoạch chung theo định hướng tổng thể, chiến lược, có tầm nhìn phát triển dài hạn, bền vững; dự báo các nhu cầu phát triển trong giai đoạn mới, định hướng phát triển cần hài hòa với yêu cầu bảo tồn và phát huy giá trị cảnh quan thiên nhiên, du lịch, lịch sử, văn hóa theo hướng bền vững và bảo vệ môi trường.

Bên cạnh đó, Nhiệm vụ đưa ra mô hình cấu trúc đô thị, phân khu chức năng, phân bố các trung tâm đô thị; các giải pháp chiến lược để khắc phục các tồn tại bất cập trong quá trình phát triển của huyện Trảng Bom về hạ tầng kỹ thuật, về sử dụng đất đai, phát triển hệ thống hạ tầng kinh tế xã hội, xử lý các vấn đề môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu...

Tại hội nghị, các chuyên gia, thành viên Hội đồng đều nhất trí với sự cần thiết lập Quy hoạch chung đô thị Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đến năm 2040. Hội đồng cũng đóng góp một số ý kiến thiết thực: cần rà soát căn cứ pháp lý, lược bỏ một số văn bản đã hết hiệu lực và cập nhật những văn bản mới liên quan, trong đó có các văn bản về phòng cháy chữa cháy; điều chỉnh thời hạn thực hiện quy hoạch đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành; làm rõ hơn vai trò, vị trí của đô thị Trảng Bom trong mối liên hệ không gian vùng; rà soát số liệu hiện trạng sử dụng đất; bổ sung phương án sắp xếp đơn vị hành chính trong phạm vi lập quy hoạch.

Kết luận hội nghị, Chủ tịch Hội đồng Trần Thu Hằng tổng hợp ý kiến đóng góp của các chuyên gia thành viên Hội đồng; đề nghị UBND

tỉnh Đồng Nai chỉ đạo đơn vị tư vấn nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ; đề nghị địa phương chú trọng xem xét, điều chỉnh thời gian thực hiện quy hoạch đến năm 2045 để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành; làm rõ cơ sở khoa học của dự báo quy mô dân số; xác định mô hình cấu trúc phát triển không gian đô thị; làm rõ tính khả thi và nguồn lực thực hiện quy hoạch.

Chủ tịch Hội đồng Trần Thu Hằng đề nghị đơn vị tư vấn sớm hoàn thiện Báo cáo thuyết minh Nhiệm vụ và dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ để UBND tỉnh Đồng Nai trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Trần Đình Hà

## **Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII**

Trong các ngày 5 - 7/12/2022, tại Hội trường Diên Hồng - Nhà Quốc hội, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII, theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến.

Tham dự Hội nghị tại điểm cầu chính có Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính; Thường trực Ban Bí thư Võ Văn Thưởng; các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội; lãnh đạo các Bộ, ban, ngành Trung ương và địa phương.

Dự Hội nghị tại điểm cầu trực tuyến Cơ quan Bộ Xây dựng và các điểm cầu tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng có Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh - Bí thư Đảng ủy Bộ Xây dựng; Thứ trưởng Bùi Hồng Minh; các đồng chí là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Xây dựng; lãnh đạo cấp ủy các cấp thuộc Đảng ủy Bộ Xây dựng và toàn thể đảng viên các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Bộ Xây dựng.

Hội nghị nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên trong triển khai thực hiện các quan điểm, mục tiêu và các giải pháp để sớm đưa Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII vào thực tiễn cuộc sống, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Tại Hội nghị, lãnh đạo Đảng, Nhà nước quán triệt các nội dung Nghị quyết Hội nghị lần thứ



*Quang cảnh Hội nghị tại điểm cầu trực tuyến Cơ quan Bộ Xây dựng*

sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII theo bốn chuyên đề. Trong buổi sáng 5/12, trình bày chuyên đề "Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới", đồng chí Phan Đình Trạc - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Nội chính Trung ương cho biết: mục tiêu tổng quát của Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới là: hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; có hệ thống pháp luật hoàn thiện, được thực hiện nghiêm minh, nhất



quán; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân. Quyền lực nhà nước là thống nhất, được phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ, kiểm soát hiệu quả; nền hành chính, tư pháp chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại; bộ máy nhà nước tinh gọn, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, thực sự chuyên nghiệp, liêm chính; quản trị quốc gia hiện đại, hiệu quả; đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững, trở thành nước phát triển, có thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 2045.

Về tổ chức thực hiện, đồng chí Phan Đình Trạc nhấn mạnh, Trung ương yêu cầu các tỉnh ủy, thành ủy, ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương, nhất là người đứng đầu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt, toàn diện, đồng bộ, hiệu lực,

hiệu quả; chủ động xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch, có nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình triển khai thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để thực hiện thắng lợi Nghị quyết 27-NQ/TW, tạo chuyển biến tích cực trong xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Ba chuyên đề tiếp theo - "Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới", "Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045", "Định hướng Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050" sẽ được các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước trình bày trong các buổi tiếp theo.

Trần Đình Hà

## **Bộ Xây dựng tập huấn công tác văn thư, lưu trữ và bảo vệ bí mật nhà nước năm 2022**

Trong 2 ngày 13-14/12/2022, Văn phòng Bộ Xây dựng phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ (Bộ Xây dựng) tổ chức hội nghị tập huấn "Công tác văn thư, lưu trữ và bảo vệ bí mật nhà nước năm 2022" cho cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị hành chính, sự nghiệp trực thuộc Bộ Xây dựng. Đây là một trong các hoạt động nhằm thực hiện chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Xây dựng tại Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2022 của Bộ Xây dựng.

Phát biểu khai mạc hội nghị, Chánh Văn phòng Bộ Xây dựng Đậu Minh Thanh nhấn mạnh tầm quan trọng đặc biệt của nghiệp vụ hành chính văn phòng, văn thư, lưu trữ và bảo vệ bí mật nhà nước, đồng thời đánh giá đây là một trong những điều kiện tiên quyết đảm bảo cho các cán bộ, công chức, viên chức thực hiện

tốt nhiệm vụ được giao. Hội nghị sẽ cung cấp cho các cán bộ, học viên kiến thức tổng thể, có hệ thống về nghiệp vụ hành chính văn phòng, văn thư, lưu trữ và bảo vệ bí mật nhà nước; giúp học viên nhận biết nhanh chóng các tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện nghiệp vụ văn thư, lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước tại các cơ quan công quyền hiện nay, trong đó có Bộ Xây dựng, từ đó triển khai các giải pháp cần thiết để khắc phục.

Để hội nghị tập huấn đạt hiệu quả tốt nhất, Chánh Văn phòng Đậu Minh Thanh đề nghị toàn thể học viên thực hiện tốt nội quy, quy chế của khóa tập huấn, nêu cao trách nhiệm, phát huy tinh thần chủ động sáng tạo trong học tập, liên hệ chặt chẽ với thực tiễn, tăng cường trao đổi giữa học viên và giảng viên.

Trong ngày 13/12, PGS.TS. Vũ Thị Phụng -



Chánh Văn phòng Bộ Xây dựng Đậu Minh Thanh phát biểu khai mạc hội nghị



Toàn cảnh hội nghị

chuyên gia cao cấp, nguyên Trưởng khoa Lưu trữ và quản trị văn phòng, trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội trình bày chuyên đề tổng quan về văn thư, lưu trữ điện tử, trong đó đề cập đến bối cảnh và sự cần thiết xây dựng văn thư, lưu trữ điện tử ở Việt Nam; quy định pháp lý về văn thư, lưu trữ; một số nghiệp vụ văn thư, lưu trữ điện tử. Tiếp đó, ngày 14/12, TS. Cam Anh Tuấn - Trưởng khoa Lưu trữ và quản trị văn phòng, trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội sẽ truyền đạt tới học viên

những nội dung về bảo vệ bí mật nhà nước trong công tác văn thư, lưu trữ; xây dựng, sửa đổi quy chế công tác văn thư, lưu trữ và trao đổi.

Trong khuôn khổ hội nghị, các giảng viên dành thời gian trao đổi và giải đáp các câu hỏi của học viên liên quan đến các nội dung tập huấn, nhằm nâng cao khả năng xử lý, giải quyết các tình huống trong quá trình làm việc của học viên, đặc biệt là các vấn đề thực tế của Bộ Xây dựng.

Trần Đình Hà

## Nam Ninh (Trung Quốc) ra mắt dịch vụ trực tuyến giám sát quỹ giao dịch nhà ở mua lại

Trong quá trình giao dịch, chuyển nhượng, mua bán lại nhà ở tại Trung Quốc hiện nay đang tồn tại một số điểm vướng mắc: bên mua thường lo lắng nếu tiến hành thanh toán trước, bên bán có thể sẽ trì hoãn hoặc không sang tên, chuyển đổi quyền sở hữu ngay sau khi nhận tiền. Ngược lại, bên bán cũng lo lắng nếu họ sang tên, chuyển đổi quyền sở hữu nhà ở cho bên mua trước, có thể bên mua sẽ trì hoãn thanh toán vì nhiều lý do; còn nếu ủy thác việc mua bán, chuyển nhượng cho một công ty hay đơn vị trung gian nhà đất, cả hai bên đều có xu hướng e ngại đơn vị đó làm việc không uy tín, minh bạch, hoặc có thể xảy ra trường hợp ôm

tiền bỏ trốn... Thành phố Nam Ninh, tỉnh Quảng Tây đã và đang có những nghiên cứu, cho ra mắt nhiều ứng dụng, dịch vụ để từng bước tháo gỡ những vướng mắc này, và hứa hẹn trong tương lai sẽ có thể loại bỏ hoàn toàn những vấn đề vướng mắc kể trên trong quá trình mua bán, giao dịch, chuyển nhượng nhà ở mua lại.

Mới đây, Cục Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn thành phố Nam Ninh đã triển khai dịch vụ trực tuyến giám sát quỹ cho các giao dịch nhà ở mua lại, bộ phận giám sát của các cơ quan quản lý và ngân hàng sẽ đóng vai trò là bên thứ 3, có trách nhiệm lập các tài khoản theo quy định dựa trên ứng dụng giữa bên mua



Lễ ra mắt dịch vụ trực tuyến giám sát quỹ giao dịch nhà ở mua lại

và bên bán, đồng thời thực hiện nhiệm vụ giám sát các khoản giao dịch nhà ở, bao gồm tiền đặt cọc, khoản thanh toán trước, khoản thanh toán lần cuối và một số khoản chi phí khác...trong quá trình giao dịch nhà ở mua lại, cũng như khoản hoa hồng của các doanh nghiệp, công ty môi giới bất động sản. Sau khi các thủ tục giao dịch được hoàn thành, ngân hàng sẽ tiến hành chuyển tiền.

Dịch vụ pháp lý này được coi là một giải pháp hiệu quả cho các mâu thuẫn, tranh chấp giữa bên mua và bên bán trong quá trình chuyển đổi quyền sở hữu và thanh toán các khoản tiền trong quá trình giao dịch nhà ở, đảm bảo an toàn vốn giao dịch cũng như quyền và lợi ích hợp pháp của bên mua và bên bán, đồng thời duy trì trật tự, ổn định của thị trường bất động sản.

Lãnh đạo Cục Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn thành phố Nam Ninh cho biết, cơ chế và quy trình hoạt động của ứng dụng giám sát quỹ giao dịch nhà ở mua lại rất an toàn, đơn giản và hiệu quả. Theo đó, bên mua và bên bán sẽ tiến hành đăng nhập vào app “Yongyoujia” - nền tảng ứng dụng trực tuyến thuộc quản lý của Cục Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn Nam Ninh thông qua tài khoản công cộng WeChat hoặc nền tảng giám sát dịch vụ nhà ở thành phố. Sau các bước xác thực danh tính, bên bán sẽ tiến hành niêm yết giá độc lập và xác minh nguồn gốc nhà, bên mua dựa trên những thông



Thiết kế của App Yongyoujia rất tiện lợi, dễ sử dụng

tin được bên bán cung cấp để khởi tạo yêu cầu “giám sát giao dịch”. Bước tiếp theo, 2 bên tiến hành ký hợp đồng mua bán trực tuyến và được hệ thống giám sát tự động thiết lập “tiểu khoản giám sát độc quyền” cho giao dịch, tài khoản này đóng vai trò tương tự như Alipay của ứng dụng mua sắm trực tuyến Taobao, việc thanh toán sẽ được thực hiện sau khi các giao dịch được xác nhận. Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký trực tuyến, bên mua và bên bán phải mang chứng minh nhân dân của họ đến chi nhánh ngân hàng giám sát tương ứng để ký thỏa thuận giám sát. Bên mua cần chuyển số tiền phải thanh toán cho bên bán vào tiểu khoản giám sát độc quyền, sau đó, 2 bên sẽ đăng nhập vào mục Yonge Deng của app Yongyoujia để đăng ký chuyển khoản. Sau khi nhận được tiền từ bên mua vào tiểu khoản giám sát độc quyền, ngân hàng giám sát sẽ tiến hành kiểm tra, xác thực một số thông tin liên quan, hoàn thành nốt các thủ tục còn lại và chuyển số tiền đó vào tài khoản thanh toán do bên bán chỉ định, giao dịch nhà ở sẽ được hoàn tất tại đây.

Lãnh đạo Cục Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn thành phố Nam Ninh lấy ví dụ, chẳng hạn, ông Trương mua một căn nhà từ ông Lý, sau khi 2 bên xác minh thành công danh tính của họ trên nền tảng Yongyoujia, ông Lý (tức người bán) sẽ phải công bố xác minh nguồn gốc căn nhà để bộ phận quản lý tiến hành xác định

nguồn gốc của đối tượng được giao dịch, sau đó, ông Trương (tức người mua) sẽ nhấn mục khởi tạo “Tôi muốn mua, bắt đầu giám sát giao dịch” để kích hoạt dịch vụ giám sát giao dịch.

Do hầu hết các hợp đồng, giao dịch đều được thực hiện và ký kết trực tuyến nên mọi thủ tục trở nên rất đơn giản, nhanh gọn. Đối với những công dân thực hiện ký kết loại hình “hợp đồng mua bán nhà ở thương mại”, quyền lợi mà họ được hưởng là có thể trực tiếp lựa chọn dịch vụ giám sát và ngân hàng giám sát trên nền tảng giám sát dịch vụ nhà ở thành phố Nam Ninh.

Sau khi dịch vụ giám sát quỹ giao dịch nhà ở mua lại xuất hiện tại Nam Ninh, các giao dịch mua bán nhà ở trở nên thuận tiện hơn rất nhiều, bên mua và bên bán không còn băn khoăn, cân nhắc xem nên thanh toán trước hay chuyển nhượng trước; các khoản giao dịch giữa bên mua và bên bán đều sẽ được điều phối, giám sát theo đúng quy định và quy trình.

Theo các báo cáo địa phương, sau khi dịch vụ này ra đời, những điểm nhức nhối tồn tại trong quá trình giao dịch nhà ở mua lại tại Nam Ninh như khó xác định nguồn gốc nhà ở, rủi ro vốn cao... đã cơ bản được kiểm soát và giải quyết một cách hiệu quả. Quy trình giám sát được thực hiện thông qua việc áp dụng nhiều giải pháp công nghệ cao, thông minh (nhận dạng khuôn mặt, xác minh danh tính, xác định phần trăm rủi ro của giao dịch...), đồng thời



Mọi thông tin từ ứng dụng đều được kiểm soát bởi Cục Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn thành phố Nam Ninh

được quản lý bởi các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, từ đó đảm bảo tính an toàn, bảo mật cao, tính minh bạch, cụ thể và hạn chế tối đa khả năng xảy ra sự cố trong từng khâu, từng giai đoạn của quá trình giao dịch. Ngoài ra, trong trường hợp xảy ra tình huống gây cản trở và hạn chế giao dịch (hạn chế chuyển nhượng; thu giữ, hủy hoại; người thực hiện giao dịch không phải là chủ sở hữu tài sản...), giao dịch sẽ tự động bị chấm dứt và đóng băng, khoản tiền trong tiểu tài khoản giám sát độc quyền sẽ được hoàn trả trực tiếp vào tài khoản đăng ký chuyển tiền của bên mua.

Bộ Nhà ở và Phát triển Đô thị - Nông thôn  
Trung Quốc, tháng 11/2022  
ND: Ngọc Anh

## Một số vấn đề trong xây dựng cơ chế xử lý chất thải ở Liên bang Nga

Xử lý vô hại (vô hại hóa) và tái chế chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH) là nhiệm vụ cơ bản của mọi nhà máy tái chế chất thải, mục đích là bảo vệ môi trường, tránh ô nhiễm, làm phân compost và các nguyên liệu thứ cấp. Tuy nhiên, cho tới nay vẫn chưa có định nghĩa nhất quán, rõ ràng về mặt pháp lý để có thể hiểu thế nào là nhà máy tái chế chất thải.

Liên Xô trước đây đã ban hành “Khuyến nghị đối với việc vận hành các nhà máy tái chế chất thải”, theo đó, nhà máy tái chế chất thải được định nghĩa là nơi CTRSH được xử lý vô hại và đem làm phân compost. Việc chọn và phân loại thủ công CTRSH không được đề cập tới.

Khuyến nghị đồng thời đưa ra một loạt yêu cầu đối với các nhà máy tái chế chất thải. Việc



Một nhà máy đốt rác tại ngoại ô Moskva (LB Nga)

tổ chức hoạt động và quy trình công nghệ của các nhà máy cần đảm bảo tuân thủ yêu cầu về bảo vệ môi trường như: vệ sinh của khu vực xung quanh, không phát tán các phần tử CTRSH ra ngoài các thùng chứa của bộ phận tiếp nhận; hàm lượng tạp chất lớn lơ lửng trong nước thải không vượt quá mức quy định đối với hệ thống cống thoát nước tại chỗ; mức độ vô hại hóa phân compost đặc trưng bởi lượng escherichia coli tối thiểu đạt 0,01 - 0,1g và không có trứng giun sán. Chất thải đưa đến nhà máy phải được xử lý vô hại trong vòng 1-2 nđ. Toàn bộ khuôn viên nhà máy và các phân xưởng phải được dọn dẹp sạch trong mỗi ca làm việc. Để dọn dẹp và vệ sinh đặc biệt kỹ lưỡng, ngày vệ sinh được bố trí thường xuyên theo lịch. Trong những ngày này, nhà máy không thu nhận chất thải. Ngày vệ sinh được tổ chức định kỳ theo yêu cầu của Ban Thanh tra vệ sinh - môi trường.

Phân compost từ chất phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật đã được Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp nhất trí thông qua. Nhà máy tổ chức bán phân compost dưới dạng nhiên liệu sinh học hoặc phân hữu cơ, với sự tham gia và theo thỏa thuận với các tổ chức, đơn vị nông nghiệp.

Các điều kiện tiếp nhận vụn sắt thép, kim loại màu được quy định bởi doanh nghiệp tái chế phế thải kim loại và kim loại màu của địa



Băng chuyền phân loại CTRSH trước khi đưa đi xử lý

phương.

Tại các nhà máy, toàn bộ quy trình công nghệ vô hại hóa và tái chế CTRSH đều được cơ giới hóa; loại trừ việc lựa chọn và phân loại thủ công các thành phần CTRSH. Do không có định nghĩa rõ ràng về mặt pháp lý nên trong nhiều trường hợp, nhà máy tái chế chất thải được hiểu là nơi phân loại chất thải đơn giản.

Cho đến gần đây, chủ sở hữu một số bãi chôn lấp CTRSH đã thiết lập các băng chuyền đơn giản để phân loại rác, mục đích để giấy phép chôn lấp của họ được gia hạn thêm. Sự có mặt của các băng chuyền như vậy cho thấy khả năng (trên giấy tờ) giảm khối lượng chất thải được đưa đi chôn lấp, và nhờ vậy tuổi thọ của bãi chôn lấp được kéo dài. Những băng tải với việc chọn rác thủ công cũng được gọi là "cơ sở phân loại rác thải". Theo quan sát và đánh giá thực tế, các "cơ sở" này chỉ lựa được khoảng 10-15% các phần tử rác hữu ích có thể tái chế.

Các nhà máy phân loại chất thải đã được xây dựng ở nhiều nơi, tuy nhiên mối liên kết giữa nhà máy với các bãi chôn lấp chưa được quan tâm. Các nhà máy đương nhiên gặp khó khăn bởi một mặt không có hợp đồng cung cấp CTRSH ổn định, mặt khác phải chôn lấp các cặn thải không thể tái chế tại các bãi chôn lấp chung. Hơn nữa, không ai đền bù chi phí xử lý

CTRSH. Tình trạng này đã dẫn đến việc đóng cửa không ít nhà máy.

Hiện nay, phần lớn các cơ sở, nhà máy phân loại chất thải được đưa vào hệ thống quản lý chất thải từng vùng miền, theo quy định tại Điều 13.3 Luật Liên bang 89-FZ “Về chất thải sản xuất và chất thải sinh hoạt”. Chi phí xử lý và phân loại CTRSH được bao gồm trong biểu phí.

Vậy hiểu thế nào cho đúng khái niệm “nhà máy tái chế chất thải”?

Trước hết, xét về mặt ngữ nghĩa, “tái chế” thường được hiểu là sự chuyển đổi đáng kể của sản phẩm ban đầu. Bắt nguồn từ ý tưởng chất thải không gây ô nhiễm môi trường, có thể thấy vấn đề đầu tiên là không tạo ra chất thải mới. Nhà máy tái chế cần tiếp nhận chất thải chứ không cần chất thải ở đầu ra; đầu ra phải là sản phẩm. Còn nếu nhà máy xử lý vô hại rác mà hình thành rác ở đầu ra, tức là chất thải mới, thì về mặt logic không thể được gọi là nhà máy tái chế rác.

Tiêu chí thứ hai là sản phẩm - có sản phẩm dự kiến, và có những sản phẩm thực tế, phụ thuộc trực tiếp vào loại nguyên liệu đầu vào (ở đây là CTRSH). Hầu hết người dân đều mong muốn nhà máy tái chế CTRSH sẽ làm ra những sản phẩm hữu ích, thiết thực, chẳng hạn như các loại nguyên liệu thứ cấp có thể được sử dụng trong công nghiệp để tạo ra sản phẩm mới, phân compost được sử dụng như nhiên liệu sinh học hoặc phân bón. Nếu có trang thiết bị phù hợp, các nhà máy có thể trực tiếp sản xuất sản phẩm từ chất thải hoặc nguyên liệu thứ cấp, chẳng hạn gạch cát polymer, bông sinh thái, sản phẩm gỗ polymer.. .

Vấn đề thứ ba, liên quan đến các khái niệm về đất, độc tính của loại “đất tái chế” từ chất thải vẫn còn là một câu hỏi, bởi vì trong tất cả các chỉ dẫn kỹ thuật trước đây về đất, đất trồng, đất vườn kính không có yêu cầu về mức độ độc

hại (các tiêu chuẩn GOST 53381-2009 “Đất và đất mặt. “Các đất màu. Điều kiện kỹ thuật”; GOST 53380-2009 “Đất và đất mặt. Đất làm vườn. Điều kiện kỹ thuật”; mới đây nhất là GOST 25100-2020 “Đất. Phân loại”). Cũng chưa có cơ sở để khẳng định chắc chắn liệu có loại cây trồng nào có thể sinh tồn trong dịch nước rỉ rác của loại “đất” này hay không. Đó có thể là loại vật liệu trợ hữu ích để cải tạo các vùng bị sa mạc hóa, cũng có thể là chất độc hại làm ảnh hưởng tất cả các nguồn nước phía trên. Nói cách khác, cần phải đề ra những tiêu chí rõ ràng cho các sản phẩm tái chế từ CTRSH.

“Các yêu cầu thống nhất đối với các cơ sở xử lý, vô hại hóa, lưu trữ CTRSH” (được phê duyệt tại Nghị định số 1657 của Chính phủ Liên bang Nga ngày 12/10/2020) có thể giải đáp cho câu hỏi trên, trong đó lập ra danh mục các quy trình được kiểm soát:

- Xử lý CTRSH nhằm tách ra những loại chất thải phù hợp để xử lý tiếp;
- Chế biến các loại chất thải được phân lập từ thành phần CTRSH, tận dụng tiềm năng làm nguyên vật liệu của các chất này;
- Xử lý các loại chất thải được phân lập từ thành phần CTRSH, có sử dụng tiềm năng tài nguyên năng lượng của các chất này;
- Vô hại hóa CTRSH;
- Chôn lấp CTRSH.

Các cơ sở xử lý CTRSH thành năng lượng có mục đích tận dụng CTRSH đã qua xử lý làm nguồn năng lượng tái tạo (nguồn năng lượng thứ cấp).

Các cơ sở xử lý CTRSH (ngoại trừ việc xử lý thành năng lượng) có mục đích sản xuất các sản phẩm (trong đó có nguyên liệu thứ cấp, phân hữu cơ, đất màu nhân tạo phục vụ canh tác hoặc đất phù hợp cho mục đích kỹ thuật, làm nhiên liệu rắn) từ các chất thu được trong quá trình xử lý CTRSH.





*Dự án nhà ở Toa Payoh được xây dựng vào những năm 1960s. Nguồn: HDB website*

thu hồi đất bắt buộc. Sắc lệnh Thu hồi đất năm 1920 được ban hành đã cho phép Chính phủ Singapore thu hồi đất tư nhân cho các mục đích công cộng. Tiếp đó, Đạo luật thu hồi đất năm 1966 ra đời đã trao quyền cho Chính phủ và các cơ quan phụ trách (tức là HDB) mua bất kỳ đất tư nhân nào cần thiết cho sự phát triển của đất nước với giá thấp hơn thị trường. Trong việc phát triển nhà ở, Đạo luật này đã được chứng minh là một công cụ rất hữu hiệu. Chính phủ coi chính sách đất đai là công cụ hữu hiệu để phân phối lại của cải và nguồn lực cho xã hội.

### **Hệ thống tài chính nhà ở**

Nguồn lực để phát triển nhà ở từ nguồn thu thuế của chính phủ và Quỹ Bảo trợ Trung ương (CPF). Đối với CPF, cả người sử dụng lao động và người lao động đều cần phải đóng góp một tỷ lệ phần trăm nhất định của tiền lương hàng tháng của họ. CPF sẽ hỗ trợ người mua nhà ở vay vốn hoặc hưởng trợ cấp. Kể từ tháng 09/2019, các gia đình lần đầu mua căn hộ mới từ HDB có thể được hưởng tới 80.000 USD từ chương trình trợ cấp nhà ở CPF Nâng cao. Người độc thân sẽ được hưởng mức trợ cấp tương ứng bằng ½ mức trợ cấp dành cho các hộ gia đình. HDB cho người dân vay với lãi suất tối thiểu để hỗ trợ việc sở hữu nhà với thời hạn trả góp tối đa là 25 năm. Theo "Mô hình phúc lợi dựa trên tài sản", Chính phủ trợ cấp cho người dân để xây dựng tài sản về lâu dài.

### **Cam kết chính trị mạnh mẽ và quản lý**



*Các dự án phát triển nhà ở HDB thường được lên kế hoạch song song với mạng lưới giao thông công cộng chính của Singapore*

### **hiệu quả**

Nhà ở Singapore không chỉ là một chương trình phúc lợi xã hội mà còn để đạt được mục tiêu về một xã hội sở hữu toàn bộ tài sản. Với mục tiêu này Chính phủ đã thu hút sự ủng hộ của người dân thông qua việc cân bằng cung và cầu về nhà ở theo khả năng kinh tế. HDB yêu cầu các căn hộ phải đáp ứng đầy đủ nhu cầu cơ bản của người dân về sinh hoạt, an ninh, giải trí, bảo đảm môi trường sống chất lượng và các tiện ích thương mại. Hơn nữa, chương trình phải đảm bảo các khu đô thị và thị trấn cũ tồi tàn của Singapore được tân trang, cải tạo.

Sự ủng hộ mạnh mẽ về mặt chính trị và các cam kết về thể chế là những yếu tố quan trọng để HDB thực hiện và quản lý hiệu quả chương trình nhà ở quy mô lớn. Quyền lập pháp của HDB và việc phân bổ nguồn lực tài chính, đất đai và nhân lực khổng lồ cho chương trình nhà ở đã làm cho Chương trình sở hữu nhà ở thực sự thành công. Tuy nhiên, cần hiểu HDB là chủ sở hữu nhà ở lớn nhất không có nghĩa là bất động sản nhà ở tư nhân không có điều kiện phát triển. Căn hộ nhà ở tư nhân vẫn chiếm thị phần và vẫn phát triển để phục vụ những người có nhu cầu hoặc có thu nhập cao. Các dự án nhà ở tại Singapore dành cho nhóm đối tượng có thu nhập thấp cũng phải đáp ứng các tiêu chí về hạ tầng giao thông, giáo dục, giải trí, môi trường tự nhiên tương đương những khu nhà ở chất lượng



cao. Cư dân cần được sống trong môi trường có đủ điều kiện để giao lưu, chia sẻ một cách bình đẳng để tạo ra những giá trị bền vững.

Ngoài ra, các dự án nhà ở tại Singapore được quy hoạch một cách cẩn trọng, bài bản. Do mật độ dân cư cao, những tòa nhà được sắp xếp như “một bàn cờ mà không có 2 quân cờ nào cùng chiều cao” nhằm tận dụng các yếu tố tự nhiên như ánh sáng, không khí, tạo ra không gian xanh, thoáng đãng cho cư dân.

Mặc dù chính sách nhà ở của Singapore vẫn đang gặp một số vấn đề, Chính phủ nước này vẫn giữ vững lập trường cần phải phát triển và duy trì bền vững nhà ở dành cho đối tượng có thu nhập thấp. Mặt khác, sự thành công vượt

bậc của nguồn cung nhà ở có thể dễ khiến nảy sinh tình trạng kém hiệu quả và tham nhũng ở phạm vi rộng, nếu không được xử lý tốt. Vì vậy, trước khi chuyển giao kinh nghiệm của Singapore cho các nước khác, cần có sự kết hợp hiệu quả với bối cảnh chính trị và xã hội của địa phương, đặc biệt cần tập trung vào hệ thống tài chính nhà ở, chính sách thu hồi đất và các cam kết chính trị cũng như hệ thống quản lý hiệu quả.

**Anutosh Das - Khoa Quy hoạch và Thiết kế Đô thị, Đại học Hong Kong**  
**ND: Mai Anh**

# THỨ TRƯỞNG NGUYỄN VĂN SINH CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP BAN SOẠN THẢO, TỔ BIÊN TẬP DỰ ÁN LUẬT NHÀ Ở VÀ LUẬT KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN

*Ngày 01/12/2022*



# ĐẢNG ỦY BỘ XÂY DỰNG DỰ HỘI NGHỊ TOÀN QUỐC NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP, QUẢN TRIỆT NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 6 KHÓA XIII

*Ngày 05/12/2022*

